

# NGAY NAY

SO 5 - NAM THU NHAT

10 MARS 1935

0 \$ 10

GIAM-DOC : NGUYEN-TUONG-CAM

CHU-BUT : NGUYEN-TUONG-LAN



Mỗi tháng ra ba kỳ  
ngày 1er, 10, 20,  
TOA-SOẠN và TRỊ-SỰ:  
55, Rue des Vermicelles — Hanoi  
CHI-NHÁNH ở SAIGON  
160, Đường Lagrandière

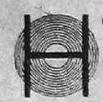


HOI-AN. — TRONG VUÔN HOA: HAI BÔ Y-PHUC MỎI...

Số 1

# NGÀY NAY

ĐÁNH



Ô Tây là một loài cá rộng, quanh năm dù cá cho cá một thành phố dùng. Năm láng ven hồ đều sông và nghệ chài lưới — Công việc làm ăn của họ lúc nào cũng chỉ ở trên mặt nước, trong một chiếc thuyền con... Hai vợ chồng... vợ ngồi đằng lái, vừa chèo thuyền đi, vừa lái thuyền, chồng ngồi đằng mũi, kéo lưới hay buồng chài... Một cái thuyền tam bản con cù kỵ, ván dã phủ một lượt rêu xanh, đi... rẽ nước, cứ lẳng lặng đi mà đi nhanh...

Nhưng không phải như trên giặc sông, người đánh cá đã đâu dem theo cá giang sơn đi đây, vì giang sơn họ là cái thuyền họ ở. Cũng không phải lệnh đèn trên mặt nước, chỉ có một con thuyền, một đôi vợ chồng, hai người trên sông rộng bao la, sông một cái đời mà cái sức tưởng tượng của các con nhà vẫn dã cho là đáy và nêu thơ... Không, trên mặt hồ đáy, công việc đánh cá là một công việc cầu đèn nhiều người — cũng vì thế, là một công việc vui vẻ, hoạt động. Cũng chung nhau làm, cũng chung nhau kiêm ăn, cũng chung cái lợi và cái hại, những người đánh cá này hiểu biết cái nghĩa thâm thúy của sự hợp quẩn... Những ngày mưa gió rét mướt, trên mặt hồ nổi sóng bạt đầu, cùng chung một mồi lo sợ trước những sự nguy hiểm không chứng, làm cho họ thấy trong lòng àm cũng thèm, dè chịu hồn.

Bên nhau từ sáng sớm — trước khi mặt trời mọc, sương mù còn bao phủ khác cả mặt hồ. Trong cái màn mờ mịt và yên lặng ấy, họ chèo thuyền ra ngoài xa... Không rõ ràng rõ mặt nhau, chỉ thấy bồng mờ lưới đi trên nước, — nhưng mặt hồ đối với họ đã quen biết thuộc lòng, nên di vể phia nào, chúng ày con thuyền cũng nhẹ nhẹ di tới, chúng ày mái chèo cũng nhịp nhàng. Sương mù làm cho tiếng động êm khê di, họ có cái cảm tưởng như đang đi trong đám mây nhẹ nhàng...

Đến chỗ định đánh cá, bao nhiêu thuyền đều chia re ra làm đôi, như một đường cong... Họ bắt đầu thả lưới, mỗi cái lưới dài đèn vài chục thước tay, lưới thả rất đều vì thuyền di lúc nào cũng đều, mà cách tay họ buồng lưới kẽ cũng đã buồng co đèn nghìn vạn lần... Lưới thả xong rồi theo thuyền đi, hai đầu khép lại thành một cái vòng tròn... Lúc bấy giờ, trong đám sương mù yên lặng, nói lên một dột tiếng khé khé, nặng mà đều... Họ lay thanh gò gò vào mạn thuyền, để cho cá sơ hoảng rồi di liều vào mạn lưới... Ta hãy tưởng tượng cái vỗ loạn xả, hốt hoảng của những con cá lúc bấy giờ... Tiếng động vang qua nước báo cho chúng nó biết sự nguy hiểm sắp xảy đến, muôn nhảy tung để thoát ra ngoài vòng, nhưng nào có được... Vòng lưới cứ thắt lại dần...

Đến khi họ kéo lưới lên thuyền, thay nòng chiu những cá, vảy trắng láp lánh dưới ánh sáng Bùi các thứ cá ở hồ, nhưng nhiều nhất chỉ có cá mè, những con cá mè bằng bàn tay một, dày dặn trên mặt lưới.

Gõ cá vứt vào khoang thuyền, rồi họ lại điểm tinh buồng lưới lấp đầy và đều đặn.

Có khi, cùng một lúc ấy, trên hồ trên — vì, họ chia Tây Hồ ra làm hồ trên và hồ dưới — một bọn khác cũng đánh cá, nhưng theo một cách khác-Hồ trên nông, có chỗ không dày một thước

nước, dày hố toàn có mọc dày, chưa thể kéo lưới Đóng-lan được—Đóng-lan là tên một phương chuyền về cách dùng lưới dài đánh chỗ nước nông, họ dùng những cái nơm rộng: hai cần tre chử thập, một mành lưới vuông, giờ cao lên rồi úp xuống đáy hồ chèp cá. Ở đây, thuyền không dùng chèo, nhưng dây bàng sào, thuyền di mạnh và nhanh hơn để đuổi cá. Mà những con cá ở đây không trắng như cá ở hồ dưới. Vì có nhiều rêu cỏ, nên minh cá lại sẫm đen, có khi lại vàng hoe nữa.

Khi khoang mỗi thuyền đã gân đáy cá, khi mặt trời đã hé ở chân trời, họ ngừng tay nghỉ việc. Thỉnh thoảng một vải câu truyện, một vải khói thuốc lào rít lên rồi tan ra trên mặt nước... Từ bờ, một con thuyền dem bùa cơm sáng ra cho người lâm, bùa cơm soáng sinh: một ít rau và một ít cá vụn... Nhưng bùa cơm rất vui, vì bao nhiêu thuyền đều túm cù lại một chỗ trên mặt nước. Hôm nào có những mẻ lưới nhiều, có những con cá to, họ cười dùi vui vẻ, tiếng nói vang làm động dập dập sầm-cầm đang dung dung bơi trên mặt nước.

Corm xong lại bắt đầu thả lưới. Chứng đèn trưa, khi đã có ánh nắng giắc bạc trên đầu sông, một tiếng tù-và nói dài như một tiếng hét: đó là hiệu lệnh thu thuyền về. Bao nhiêu lưới đều kéo lên



Số 2

Thuyền đánh cá lúc  
trở về đến bờ...

mạn thuyền, bao nhiêu thuyền đều sông nhau đi nhanh. Nhưng không phải thuyền quay mũi về lang, về chỗ nhà cửa của người đánh cá, mà lại vượt ngang hồ đi sang tận bến kia.

Tôi quên nói rằng những người đánh cá đó không phải là những người được tự do làm cá

như của mình! .... họ chỉ là những người làm công mà thôi. Quanh năm sống ở ven hồ, sống trên mặt hồ — bây giờ họ không còn một chút quyền gì ở cái hồ đó nữa. Họ chỉ là những người đánh cá mà người ta mượn làm thuê.



Số 3

Đánh nóm  
trên hồ trên

Cái tiếng tù-và nói lâu thu thuyền, là cái hiệu lệnh của người chủ thầu. Vì Hồ Tây bây giờ — trong hau ba năm một — là cái quyền sở hữu của ai trả cái giá cao nhất. Trước kia, cái giá đó không ngoài bốn, năm trăm vạn ba năm. Thời ấy, người trong mày làng ven hồ còn có thể góp nhau mà thầu được. Rồi giá đó lên tới năm sáu ngàn, chỉ có thể vào tay các nhà thầu cự phú, cho dà hiền giờ bảy ngàn, vào tay ông Nguyễn-huy-Hội được thầu.

Người đứng thầu vẫn được lợi nhuận. Một mùa sáu cũng được một nghìn đồng bạc, lãi còn cá trong hồ — là cái sót yếu — lãi lành thường được phép thu nữa. Một người muốn đi săn bắn ở hồ cũng phải l่าย cái vé hai hào... cho đèn anh đánh rận, chỉ bắt cua, là những con người cưa khô, nghèo nàn nhất, cũng phải đóng thuế năm xá mì ngày.

Bao nhiêu cá đánh được trong một buổi, các người đánh cá phải đem đèn trinh bầy ở nhà ông chủ hồ. Ở đây, người ta cần xem được bao nhiêu, rồi chia số câu ra làm bùa phân: phần thứ nhất vé ông chủ thầu, vì ông là chủ. Phần thứ hai cũng vé ông chủ thầu, vì ông đã bỏ tiền ra thâu cá hồ. Phần thứ ba cũng lái vé ông chủ thầu nốt, vì ông cũng cần phải có lái chử! Còn phần thứ tư thì vé các người đánh cá, vì bọn này họ có công lôi những con cá đó lên trên mặt hồ.

Người đánh cá không được phép chọn cá trước. Tuy vậy, khi nào đánh được con cá to — ông chủ thầu cũng sáu lạng ban thưởng cho một vài lời khen và một ít tiền, còn con cá to ấy, tất nhiên người đánh cá chỉ được nhìn mà không được dùng...

Đối với họ, như thế có lẽ cũng đủ rồi. Vì chính họ, họ cũng không quên biết thường thức cái mỷ vị của những con cá to lớn như thế.

Một con cá to ở hồ tây là một của hiếm có-Vì con vật ấy thường hay ở chỗ rất sâu, lưới

# CÁ HÔ TÂY

không xuống tết được, mà có chụp được nó, nó cũng era quay cho đèn rãnh lướt. Về tháng bai, tháng ba, là lúc nước hồ cạn nhất, lúc người ta đánh cá nhiều nhất, cũng không mấy khi một con cá lớn chịu vào bẫy lưới.

Thì mà người ta câu được nó, thật cũng là một sự lạ. Ông Trương ở làng Bưởi là một tay đánh cá thiện nghề — Trong luồng nước, ông có thể biết được là có cá đì, mà thử cá nào đì nữa.

Thường, ông đi ven bờ dùng chia ba thật sặc, đâm được cá luồn luồn. Nhưng muôn cá được một con cá lớn hai, ba ngư i khiêng, cách sà soạn cùng công phu lâm.

Trước hết, một thùng đe dập nát, đẽ hir, ông đem đó làm thính xưởng một chỗ mà ông biết có cá to hay qua lị. Một cái mồi cũng bằng ốc, móc vào một cái lưỡi câu rất cứng, buộc vào một sợi giây dài chắc và giài. Mỗi khi con cá đã đớp mồi, mặc lưỡi ông giông giây theo bảng thuyền. Cái câu nón trên mặt nước cứ theo con cá. Vì nêu giật giây phải dứt. Khi con cá đã mệt, bị đau, bơi lèn gần mặt nước, ông dùng chia ba đâm. Thật là một cuộn chiến tranh khép kín; có khi con cá quay mạnh song cá chia

cuối, nên những ngày vô vang và say sưa của ông Trương cứ ít dần.

Tôi cứ tưởng ông thán mà các người đánh cá thờ là ông Lã-Vọng vì ông này ngồi câu những tấm trầm năm. Hay ít nữa, cũng phải là một ông có chuyên về nghề đánh cá, hay có định dập gì với nghề chài lưới.

Thì mà ông thán đó không có, lại có một bà thán. Ma bà thán đó lại là đức Liễu-Hình Công-Chúa ở Bim-sơn và ở Phù-giáy.

Người ta thờ bà trong một căn miêu ở đâu miêng đất làng Tây-hồ, gọi là miêu bà.

Mỗi khi đánh được con cá to, hay một con cá lạ, người ta đem đèn để cung bà. Má cái lồng tin người rất mạnh của những người đánh cá đổi với bà, khiến cho những người này câu khăn đèn tên bà mui khí, trên mặt hồ có sự nguy hiểm, hay múa đánh cá không được rõi ráo...

Nhưng có một điều tôi chưa hiểu, là tại làm sao đức Liễu-Hình Công-Chúa lại có miêu thờ ở Hồ-tây được?



Lúc chia cá trên  
thêm nhà ông chủ.

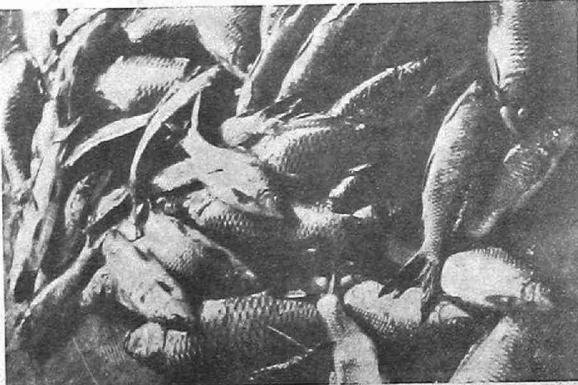
Số 4

ba sát, trong tranh cà con thuyền. Nhưng rút cuộc, người ta vẫn thắng trận, và lúc khai hoan công thật là vinh dự: mày người khaih con cá lớn, vây to hòn đồng bạc, bao nhiêu người khác hô reo theo xem, trầm trồ khen ngợi...

Mà mỗi khi ông ta câu được một con cá to như thế, ông Trương lại say rượu, mặt trời đât luồn năm, sán ngày, vi nhâm với cổ lồng, còn những học sinh trọ ở nhà ông ta, xuôi một tháng cứ phải ăn cá đén phát chán.

Nhưng, hạn thâu có ba năm, người ta thả cá nấm đầu thi lại đánh giết năm

Vài mẻ lưới: Những con cá to,  
vẩy trắng lấp lánh như bạc.



Việt-Sinh

Số 5

## CÁI DẸP

Ý KIẾN MỘT  
NHÀ HOA-SI

## TRONG HỘI HỌA



Ông người bảo: «Bức tranh đẹp là dã tà một người dân bả đẹp hay một phong cảnh đẹp. Đất bả đẹp phải có khuôn mặt tròn, mõm nhỏ sùi, cằm mắt đen, lông mì giài; cảnh đẹp phải là cảnh có núi cao, sông rộng, có thác chảy, có tiêu phu qua lại chiếc cầu treo leo bên suối núi....»

Nó như vậy, bao nhiêu những họa phẩm không từ mỹ nhân hay sơn-thủy đều là của dở. Nhưng bức họa cái tấu lá rủ trên mặt nước, cảnh rực rỡ lúc ánh sáng rọi qua cây rờ, những tranh người ta kính cẩn đặt trong các bão-lặng châu Âu, theo thuyết dở, đều có giá trị.

Xét như vậy là chỉ đúng về một phương diện: phương diện dẫu dở 'suýt'.

Những dẫu dở, hay, có hổ chí. Tài nhà mỹ-thuật là ở chỗ biết tài dẫu dở.

Có người lại bảo: «Bức tranh này đẹp vì nét gân guộc, già; tức già đã làng ngon tay mĩ hoa». Già hay non, dùng bút, dùng dao, dùng ngón tay hay ngôn chán diều, cái đó có can hệ chi đến mỹ-thuật. Can hệ cho mỹ-thuật là ở chỗ dở, hay của bức tranh dẫu.

Vuong Duy, khi viết ra quyền mĩ học về hội họa đã làm cho tranh Táu, trái hơn thê kỳ nay, tuy đẹp, nhưng không đổi thay, biến động. Cung khuôn, cung sáo, mĩ nhân nào cũng giống mỹ-nhan nào, những phong cảnh dẫu một loạt tương tư như nhau cả.

Cái dẹp thiên hình van trang, không có khuôn khổ nào đặt ra cho cửa mọi rè.

Bản Áu chán, người ta cung chảng tâ mĩ nhân. Nhưng mĩ nhân, theo óc họ, không phải cứ dẹp ở nét mặt mà ở dáng điệu, ở khuôn khò thân hình, ở rề lang, lâm khí ở tinh thần nhạc dọc.

Người ta bài wa là những rát tâm thường, cũ kỹ, những rát mà ta khinh thường, mà xuôi ghét bỏ: một đôi giày cóc gầm, đặt trên chiếc ghế lảng, một cái lầu dài dò nát, cày cỏ phủ che, một gái giang hồ bơ phờ, iêu tuy. Ngạc nhiên, ta tự hỏi: «Cái dẹp ở đâu? cái dẹp già ở chỗ rồi? ....»

Ta còn ngạc nhiên hơn thế, nên ta được thấy những tranh cubiste cùi từ người đèn cảnh chi thay rất những hình tam giác, túi giác; tranh «de thu» favorite cùi những mặt như bỗm, như hôi, móm thuộc dùi doi, lòe loẹt như thết, như gầm; tranh tubiste nhìn nứa trú, nhân vật chi là các thứ ông suối dệt vải dù các hàng từ nhỏ đến to....

Vậy thì dẹp ở đâu?

Đúng trước lạo cát, nhà họa-si nhớ hình, xác và cảnh xếp đặt trong tranh dã tà những cảm giác của mình.

Tôi họa người ăn mày hay đòi quốc, tôi trông rã tru ra hình tròn hay hình vuông, nên khi xem bức tranh, người cũng có cái cảm tưởng rui, buôn, khoái trá... mà tôi muốn ta, thì bức tranh ấy là môt mý công giá trị rồi!

Bởi tình tinh con người ta phiến phác, cho nên, cũng một cảnh, trăm người họa có thể bày ra trăm, rẽ khác nhau. Cho nên tranh tây, hay tranh tấu, quan niệm về mỹ-thuật tuy ra nhau một trời một vực, mà cũng đều xuất sản ra những mý công tuyệt tác.

Tôi nghĩ rằng một bức tranh dẹp là dã tà được những điều cảm thấy, nên tôi tin rằng chỉ những người giàu tình cảm mới có thể thành họa-si tài hoa.

TÔ-TƯ.

## Trong tòa soạn Ngày Nay

ÔT người bạn ở Lạng-sơn vé nói truyện với chúng tôi:  
— Ngày mai ở Lạng-sơn có hội to lâm.

— Hội gì?

— Hội cướp pháo, hàng năm làm náo nức cả miền Lạng-sơn và chung quanh đây.

Hai chúng tôi nhìn nhau, nhìn trời u ám lại làm tâm mра phun. Rồi nhất định:

— Ta đi đi.

Lập tức sửa soạn va ly, sô tay, máy ảnh rồi chúng tôi lên đường.

1 giờ chiều

## Trên xe lửa

Xe rời Kép, bắt đầu di vào trong những dãy đồi núi liên tiếp nhau. Những rặng lau khô, những nốt có dài chập chờn đèn tận cung rừng xa xanh biếc. Thỉnh thoảng giữa nỗi xả vắng mènh mông, mây mai nhà tranh của người Thổ àn nấp dưới chân đồi, như bị đe dọa dưới rìa rồng, hùng vĩ của trời đất.

Mày người Thổ mặc áo chàm lên xe lửa. Họ đèo bến vai một cái bì bằng vải, có nhé để chứa lương thực và đồ dùng. Một ông cụ ngồi bến nói với chúng tôi:

— Họ đi xem hội cướp pháo ở Kỳ-lửa đây.

Chúng tôi vội hỏi:

— Chắc hội này có nhiều người Thổ ra xem lầm?

— Phải. Thổ nhiều lắm, Khách và Annam cũng nhiều. Hội này là hội đèn ông Tá-Phú, từ đời Lê, là người lập ra phò Kỳ-lửa.

— Cụ có thể kể lịch sử Kỳ-lửa cho chúng tôi nghe được không ạ?

Tôi cũng hơi biết chút ít. Nghe đâu ngày xưa về đền nhà Lê, ông Tá-Phú cướp lửa sang sứ Tàu. Nhưng gần đây cửa Nam-Quan, con lừa nhát định đứng lại, làm sao cũng không chịu di nữa. Về sau, ông Tá-Phú di sứ về, nhớ đến tình quyên luyến của con lừa với cảnh Đống-dâng, và thảy dân cư phán thinh ôn, mới ở lại đây lập thành phò xá. Sau ông đặt tên là Kỳ-lửa. Rồi cứ đèn tháng giêng, ông cho dân chơi bời ăn uống, mở hội hè.

«Bây giờ ở Lạng-sơn, họ vẫn còn giữ những tục cũ từ khi ấy. Hội hè luôn luôn trong tháng giêng, nhưng vui nhất là hội này.

— Họ cướp pháo có hăng hái không ạ?

— Hăng hái lắm. Họ lăn xả từng mảy nghìn người vào cướp pháo. Nói là cướp pháo, nhưng chính là cướp cái vòng tròn to hơn đồng bạc, bên ngoài giấy thép, ngoài quần giày, vải áo. Cái vòng ấy đặt lên một ông pháo lện to cảm trên đài cao. Pháo nó thi cài vòng tung lên cao rồi rơi xuống. Thì là ở dưới họ xô nhau vào cướp. Khách, Thổ, Annam vật lộn, sô sát nhau tranh lấy cái vòng ấy.

— Thế thì chắc cái vòng ấy phải thế nào họ mới tranh nhau như thế.

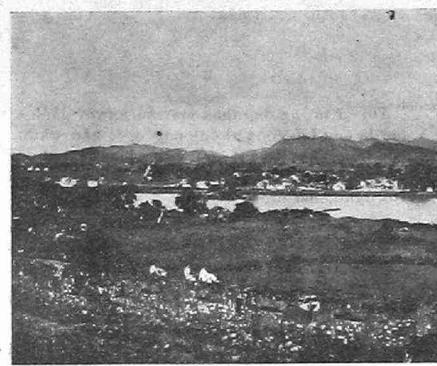
— Họ tin rằng cướp được thi làm ăn sẽ thịnh vượng phát đạt quanh năm, lại còn danh giá nữa là khác. Chắc có thể mà có người thuê tưng bừng cõi để cướp lấy cái vòng ấy. Các ông có xem mới biết: họ có chút xổng xá, có khi sứt đầu vỡ trán là thường.

Trong trí chúng tôi thoáng qua những cảnh vi đại, ghe gớm tựa như một cuộc binh đao giữa ba nước: Tàu, Thổ và Annam.

7 giờ tối

## Đến Lạng-sơn

Thành phố Lạng-sơn im lặng ngủ say dưới ánh đèn lờ mờ. Thinh thoảng vài cái xe buýt mui kín mít chạy thoảng qua trên những phố tắt, dài, lấp láng dưới mưa bay.



Số 6

Toàn cảnh Lạng-Son

Ở Cứa Bắc, người ta đương chen chúc nhau trong sông sỏi địa, trước nhà dù chữ công khai. Những song bạc này là mồi lợt to cho lính Long Sơn: hàng tháng thuỷ thủ vào cõi tối năm nghìn bạc. Nhưng chắc không phải là mồi lợt to cho dân cư ở đây.

Thay cái vỏ yên-tinh lạnh lung, chúng tôi nhìn nhau:

— Hay là không có hội?

— Không có lẽ, để hỏi người bồi xem.

Người bồi thay chúng tôi hỏi, đặt mình ngồi ngắt:

— Ngày hội nào? ... À vàng, mai là hội cướp pháo. Nhưng năm nay không được đông vui bằng mọi năm đâu này ạ. Người Annam biết rõ, không còn tin cái đầu pháo nữa. Chỉ còn Thổ và Khách. Ngày trước còn Annam, họ còn duyện tay xanh đê hay các mâu đê làm hiệu cho nhau trong lúa cướp. Lại có người chịu khó bỏ ra hàng mây trâm đê mua lại một cái đầu pháo.

— Được đầu pháo có được gí i thường gi không? Chắc là phải có chứ.

— Không, chả đùi gì. Lại tôn thêm nữa. Ai cướp được thi được người ta rước về nhà một cái giá đê thử. Lúc đó họ ăn uống, rồi sang năm lại phao rước trả lại.

— Hắn là năm ấy làm ăn phát tài lâm?

— Cũng có khỉ. Mà cũng có khỉ từ nghèo đần đó. Như năm xưa có người được đầu pháo, trước cõi thử trên ban, hương hoa tết sớm, sau thử ở đầu giường, sau khánh khít không cõi gì, đem nhét xuống gác giường, mặc kệ dày. Như thế họ vẫn đỗ cho là tại thử cũng không được cản thận, tỏa kinh. Nhưng bây giờ thi họ đã hiểu rõi, hiểu rõi...

Họ hiểu rõ thật, nhưng đây là mồi thịt vong não dùng cho chúng tôi. Còn đâu là cuộc chiến tranh dữ dội mà chúng tôi hăng mơ tưởng?



Mấy cô thò rủ  
nhau đi xem hội

Số 7

25 tháng giêng, 1 giờ chiều

## Bên Kỳ-Lửa

Tiếng pháo nổ liên tiếp nhau nghe thay từ con rồng từ cầu ra cao. Người ta lùi lui kéo nhau đi xem hội. Quần áo nâu của người Annam xen

lẫn tới quát áo mầu chàm của người Thổ. Nhưng cô gái Thổ đi tưng bợ, vui vẻ cười đùa, để mặc gió lạnh từ dãy núi vào làm tăng vò hóng hào của đôi má mõm mím.

Đang xá, mày dây phô dâ chật nich người, gân đén női, mà khói pháo tỏa ra vẫn còn che lấp cái chõi, chỉ thấy bóng mây người đốt pháo ẩn hiện trên cao nhau ở trong đám sương mù xanh.

Chúng tôi khож nắm mới tẽ được đám đông người, len vào gần cái chõi. Gọi là chõi, nhưng đây chỉ là mây tăm gỗ đóng sô sai trên bôn cái cột, cao gần bằng mái chõi.

Trên chõi, gân hai chục người xúm xít. Họ đốt những tràng pháo dài đèn nấm sáu thước, hay những quả pháo lệnh mà họ lây luồn luồn trong mây dầu thung đầy.

Tiếng pháo rẽ rẽ liên tiếp nhau làm cho chúng tôi dính tai nhức óc. Luôn luồn như thè đèn gân — thè mà dưới chân dài, dâ có một bón maje áo chẽn, quấn dài sẵn sàng, lâm lâm đứng dưới chõi đợi, trông hùng hổ như một bón đỗ vật sáp sứa giảo tranh.

Một người đứng cạnh sê bảo chúng tôi:

— Năm nay họ đốt thi còn là ít đây. Mọi năm, một đầu pháo có khì đèn hơn một giờ mới xong.

— Hôm nay họ đốt như thè chừng độ mây dầu pháo?

— Hôm nay đốt năm đầu, mai đốt năm đầu, đến ngày kia thi rước. Kia, họ sắp sira đốt cái pháo to để tung vòng lên rồi đây.

Tiếng pháo đã ngừng. Nhiều người đốt lúc trước lẩn lượt xuống, chỉ còn hai người ở lại đốt quả pháo to.

Đầu pháo này của người Khách. Nhờ có một người bạn nói với ông Ban-trưởng, chúng tôi trèo lên chờ.

Hai người Khách bày giờ đương cầm cây pháo lệnh to bằng miềng chén trong một cái rò bằng giấy. Chung quanh, hàng vạn con mắt đều đổ dồn cả vào chỗ chúng tôi đứng.

— Ngôi xuống! Ngôi xuống!

Chúng tôi rầm rập theo lệnh của người Khách, ngồi cả xuống, hai tay bít lấy tai. Chàm ngồi xong, họ cũng nắm rập bén gốc đê để chờ yên cái phút thiêng liêng.

Yêu lặng. Người đài xem yên lặng chàm chừ nhín.., bọn cướp pháo yên lặng chờ... chúng tôi yên lặng đợi cái phủ tối nguy hiểm.

Đúng!

Chúng tôi rột minh, đứng phát dậy.

## Một cuộc «rugby»

Họ đã túi bụi cà vào một chỗ. Chỉ trong thay mày chục cái đầu đen, mày chục cái bàn tay giờ lén lấp xuống trong một quang cảnh hỗn độn và chung. Cái đám đông mày chục người ấy lẩn đi

# NGÀY HỘI

lần lại trước cửa chợ. Lần đầu tiên, người ta chạy rẽ ra đèn dây — vì phải lèn cho xa, nên không sẽ bị đè bẹp dưới một cái súng mạnh gầm ghề.

Chung quanh, tiếng reo hò nồi lèn để trợ lực cho những chiến tướng đương hùng hổ xông xáo. Bỗng chốc tiếng reo hò im bặt. Bọn chiến trưởng bỏ nhau, dừng lại.

— Cái vòng đâu?



Người đứng vòng trong vòng ngoài đợi pháo nổ...

Số 8

Họ vừa thay bóng cái vòng ném lên cao. Họ ngơ ngác nhìn bốn phía. Bỗng họ xô nhau chạy vào trong chợ.

Hai người Thủ đương bám lấy một cái sà ngang, dã leo gần tới mũi. Nhưng chưa kịp nhảy chân đã bị mây cánh tay lôi xuống. Biết thế nguy, nhảy một người đồng đội, anh Thủ vứt luôn cái vòng.

Thì là cả bọn la hét hô đuổi theo người kia. Cuối sô sát vật lộn lại bắt đầu ngoài đường phố.

Bỗng lại có tiếng kêu:

— Nô đâu?

— À! À! Nô đây rồi!

Ngay dưới chân chóp, một bọn đông đương xô đẩy nhau. Họ đang cướp vòng? Không phải.

Một lúc sau, hót hét lên là một người đàn bà, mặt đeo bанд, quần áo tung cǎ khuya eue, tuột cǎ thắt lưng, xó cǎ khăn. Người này bị bắt đỗ cho tội cướp được vòng pháo. Không biết họ vờ-tinh-tuồng là cướp được thật, hay họ cđ yđ để chờ đợt nghịch chơi?

Trong lúc ấy, người ta lại bắt đầu trèo lên chóp để đốt đầu pháo khác. Chúng tôi bị đèn hòn chục người chen chúc, xó dày trên một khoảng rộng hơn cái phản móm ít.

Tiếng pháo nổ bắt đầu ran, kêu ran mãi. Chúng tôi gần như chết ngạt ở giữa đám khói mù che hồn mắt, không thay gì ở dưới nữa, và có cái cảm giác tra như mình đứng trong vòng khói lửa binh đao.

Tiếng reo hò chung quanh lán với tiếng kêu của bọn trên dài khôn chúng tôi tưởng tượng đèn đám loạn quân trên bãi chiến trường đầy những tiếng đạn bay, bom nổ và khói thuốc súng mù giờ.

Đến lúc ngót pháo, chúng tôi vội vàng trèo xuống để tránh cái cảm giác lè mè ấy.

## Chung quanh hội

Xuống dưới đất, chúng tôi thấy nhẹ nhàng cả người, khoan khoái đỡ chịu.

Nhưng tại sao họ cứ nhìn chúng tôi mà cười? May có con gái Thủ thấy chúng tôi đi qua trước mặt lè tay che mìn khóc khich cười với nhau. Bỗng có tiếng người gọi:

— Thủ Lữ! Tường Bách!

Chúng tôi quay lại. Một người quen, Anh ta vừa cười vừa bảo:

— Các anh lùe này ở trên chóp trèo buôn cười làm cơ.

— Sao vậy?

— Vì các anh có rõ ngôi cui rap xuống, hai tay bịt lèi tai, không dám ngang mặt lên, trông kỳ khôi tệ. Tôi đã chụp được một cái ảnh, hôm nào gửi vé biếu các anh để làm một cái kỷ niệm quí!

Nhưng chúng tôi không cười, vì thấy mờ, có Thủ xinh xắn cởi tròng chúng tì mà cười mãi.



Cuộc tranh dành kịch liệt: thiền hạ thi nhau cướp pháo.

— Chính thà. Nhưng đây chỉ hát giọng Phan sinh là giọng thường thôi. Phải chờ đến tối mới được nghe hát hay hơn nữa.

Chúng tôi vừa toan đáp, bỗng đứng lại. Có Thủ xinh đẹp hối nay cùng với ba bốn chị em đi tới.

— Các cô này vẫn minh lâm đây nhở. Họ ăn mặc như người Annam vậy, áo the, quần lính, khăn nhung, chỉ khác có cái thắt lưng buộ ra dâng sáu lạng thôi. Có xinh nhất là hoa khôi ở đây đây, tên là Hoàng thị...

Nhưng chúng tôi không nghe thấy gì nữa, vì bao nhiêu tâm trí đã để cả vào khuôn mặt tròn tròn, đôi má hồng hồng, đôi mắt trong và cái miệng cười tươi thắm của cô gái Thủ?

Và khi cô di dã xa, chúng tôi còn mơ màng theo dõi bóng mây tà áo đèn pháo lấp ló lẩn dật núi xa mờ trăng.

Bỗng chúng tôi giật mình, vắng vắng nghe thấy giọng hát như ở chân xa xẩm đưa đến. Ông dâng xa, gần mây nóc nhà tranh bén chàu nút, mây có gai thô mặc áo mầu chàm cắt tiếng hát.

Trời mưa. Trời dã yé chiếu. Mây uốn nhà trường dắt buôn rau trước cảnh mèm mồng mờ sương bụi. Mưa xuông làm cho mầu áo của các cô lờ mờ lẫn với mầu xanh nhạt của dải núi trập trùng.

Các cô hát. Cái giọng đều đều ngắn nga như hoa hợp với núi non, cây cỏ. —Nhưng tiếng «Orororor...» kéo dài, dài mệt như muôn bay cao, tan ra trong bầu trời cao rộng, và mờ ào tura như tiếng than dài của cảnh vật chôn này.

Tiếng hát tuy chúng tôi không hiểu, nhưng cái âm điệu đã gieo vào trong lòng người khách lạ những mồi cảm tình u uất, và những nỗi buồn rầu thương nhớ sâu xa.

26 tháng rieng, 5 giờ

## Trong hàng cao-lầu

Hội ngày hôm nay vừa tan. Theo những người Thủ, chúng tôi dèn một hiệu cao-lầu.

Vừa dèn circa, chúng tôi đã thấy tiếng hát. Mây có gái Thủ đứng nép vào hòn bén tường hát dâng lại năm sáu anh ngồi ăn uống bên cái bàn vuông. Vẫn cái giọng dài và đều buôn bã, và chỉ thấy những tiếng «Ngààà... Ngààà...» ngắn noga vang động ca cái buồng chặt hẹp.

Bọn con gái nói truyện vui vẻ, thỉnh thoảng lại pha trò cười ám ý. Cả những cô con gái thì chầm-chú hát, cõi nhộn lầm lõi thay sự vui sướng hiện ra trong đôi mắt ngày thơ và vò-mặt hiền lành chất phác. Hình như bao nhiêu nỗi cảm tình, nhớ thương, ân ái, các cô muôn đem đặt thùa vào trong những câu hát êm đềm.

Mây có Thủ đang hát lượn trong bóng tối...



4 giờ chiều

## Ở Cọn-lêng

Hội đã tan. Chúng tôi bước về phiê lảng Cọn-lêng, nhìn những người Thủ đi xem hội về trên con đường đi Đồng-dâng.

Mây anh Thủ cắp đê đứng bén đường, dưới mây phún làm tăm. Người bạn tôi bảo:

— Họ đứng đợi để hát lượn với bọn con gái đây.

— Họ hát ở giữa đường này à?

## Nghé hát lượn

Bên Bên Bắc.

Chúng tôi theo con đường lấy lối, dãy những vũng nước mưa dông. Bên cạnh, tiếng suối reo trong cảnh tối đèn yên lặng.

Chúng tôi đèn một cái nhà gianh thấp. Tiếng hát ở trong đưa ra, đều đều như người ru con ngủ, hay như những tiếng thòn thòn khóc than.

Trong gian nhà hẹp, có đèn mập chục người đứng chen chúc nhau quanh một cái phản. Một cái đèn bắp mảng lờ mờ chiếu ánh sáng lên những đầu người dân ống và những khăn vuông của các con gái.

Họ hát, con gái ngồi một bên, con gái một bên. Mỗi đầu mỗi người quay mặt đi một chỗ để lèi giọng cho quen. Những anh Thủ hát đi hát lại mặn những chỗ ngâm nga, tựa như người vừa ngủ vừa ru con.

Khi quen giọng rồi, người con gái hỏi người con gái bằng những điều \* từ tuyết \* :

\*... Mờoir... duyên phản,

\* Nữ tử thân chàu... định nhất tâm...

\* Nữ tử thân chàu... tâm nhất định...

\* Nữ tử thân nhinh....

\* Pai chàng dài thời dài... bóng lâm...

Rồi con gái con gái cung hát lán lộn.

Mỗi câu, mỗi chữ họ ngâm nga rát dài, và chỉ nghe thấy họ ngâm nga thôi.

Những tiếng úa úa... oooovooi..., nghe buồn thảm và cũng, tôi lại càng thấy buồn thảm hơn nữa khi nghĩ đến cái đói và vị của con gái Thủ xinh xắn không phải là không giàu tình cảm.

Trong cảnh rừng núi mênh mông xa vắng, có bao giờ róng hinh như vui và chịu sống một cuộc đời đạm bạc, chịu lây một người chồng cục cằn thô-lau không hiểu chút gì đèn lồng muôn yêu, đèn những tình cảm của cô là một người con gái, cũng như bao người con gái giông khác trong thiên hạ.

Tôi đương mải nghĩ, bỗng anh Thủ Lữ dập vào vai bảo :

— Thôi ta về đi. Ở đây chật chội khó thở quá. Vâ lái nghe mãi những câu hát buồn thảm ấy, tôi thấy tôi cũng chán nản buồn rầu lắm rồi.

Nhưng ngày lúc ấy, tôi bỗng thấy hình như có bài hát tiếng An-Nam. Tôi sẽ bảo anh :

— Ta ở lại một tí nghỉ. Họ hát tiếng ta dã. Một cái giọng chan chan bay cao lên :

\*... Xương thương cõ em lâm... nhớ em rêu...

Chồng em đã có, lây tôi đâu...

Chồng em đã có, sao lây được...

Đừng về nói thê... để tôi sáu...

Nghé câu hát ấy, chúng tôi cảm thấy cái tâm-tinh chất phác của người Thủ diễn ra trong những câu ngõ ngách ngày đó nhưng đầy tình cảm :

Xương vè anh lâm, nhớ anh đưa,

Chín tháng mười năm, tôi vẫn chờ...

Chín tháng mười năm, tôi vẫn đợi...

Binh thường (nhé là) con cõi ngày mưa...

Hát lượn và hát dum của vùng Lím giòng nhau, mà có gái Thủ và có gái Lím cũng giòng nhau ở chỗ mượn những câu hát ái ái để tỏ ẩn lòng.

27 tháng giêng, 1 giờ

## Trên xe lửa

Chúng tôi về où ngồi xuống ghế, mắt dãm dãm nhìn những dãi núi chạy hai bên xe lửa. Bỗng một ý nghĩ thoáng qua trong trí, tôi hỏi anh Thủ Lữ :

— Anh nghĩ chúng ta đi phỏng-sự có mang được cái gì, vả không?

— Tôi chắc chỉ dem vé được một mài buôn râu chan chan mà thôi, anh à. Còn anh?

— Tôi cũng vậy.

Tường Bách và Thủ Lữ

# TONG-HIN

## QUÊ HƯƠNG TRẦN-TẾ-ĐƯỜNG

dưới mắt phỏng-niên Ngày-Nay

(Tập số 4)

### Vào thăm ông Cầm Lý-thiệu-Côn



Ôi đang do dự chưa muôn bước chân vào, thì tên linh râu sâm như Hứa-Chử kia đã dày mạn tới vào trong cổng. Nóng mặt, tôi quay lại toàn kháng cự. Nhưng liếc mắt thấy cái lối lè sáng nhoáng và mặt anh « Hứa-Chử » có vẻ quyết liệt, lòng cảm giàn của tôi bỗng người dân. Tôi xù nhún, ngoan-ngoan theo « Hứa-Chử » đi qua một tảng cửa nữa. Hai người bạn tôi cũng đi theo. Trong mặt hai anh này sám ngặt, tôi đoán có việc gì quan hệ xảy ra.

Vào đèn sân, mặt hồn linh Tàu chạy ủa lại, vầy học chúng tôi vào giừa.

Tên linh « Hứa-Chử » nói với chúng những câu gì tôi không rõ. Rồi thấy chúng xùm lại, đứa thi giật hòn ảnh, đứa thi nắn túi, đứa thi móc ví, đứa thi moi hộp thuốc lá ẵng-lé tôi vừa mua ra hủi một cách rất dường hoang, tự nhiên.

Tôi không nhận được nữa, quát to lên :

— May mắn là lúi gi lúi vậy! « Ngó » có phải là thẳng ăn cắp đâu?

— Một tên linh hiền têng ta, cưới gian một tảng, làm cho tôi rùng mình :

— Cái lì khống ăn cắp à? Ăn cắp thì mát « tầu » (dầu) lập tức cơ lơ bo!

Vừa lúc ấy, một người Khách ăn vận tây, vẻ mặt hiền lành trong đi ra. Những tên linh với vầng thẳng người lên, chào một cách rất trịnh trọng. Nhưng khi chúng « gác-đa-vu », tôi không thấy « cõp » mít cái như linh tây và linh ta. Tôi hơi lèm lèm lè. Sau nhùn xuồng chân thấy các cậu di toan một thứ giày cao-su, tôi mới biết các cậu có nẹn gót chân vào nhau đèn súng chân di nứa cũng không kêu lòp cõp được. Rồi tôi buôn cười quá, sắp cười to lên. Chợt nghe thấy tiếng tên linh « Hứa-Chử » lập bô, tôi mới sực nhớ ra mình đang ở trong Công An Cục, mà chính tinh cảnh minh cũng không có gì đáng buôn cười cả...

Hứa-Chử lập bô xong lui xuống. Một người bạn tôi tiêu lèn bắt tay người Khách ăn vận tây, rồi biện thuyết một hồi rất lâu. Thấy bạn tôi nói tiếng Tàu rất hùng hổ, và mặt người Khách mồi lúc một đụi, tôi bắt đầu yên tâm...

15 phút sau, người Khách truyền lệnh cho những tên linh già đố đặc và hôm ảnh chúng tôi, rồi trước khi tha chúng tôi ra, người Khách ày còn ban cho tôi một cái bát tay nhẹ.

Tôi bắt với bát vàng, rồi cùng hai người bạn dão cẳng bước ra qua hai tầng cổng, dưới những cõi mít lướm lướm của bọn lính.

Ông Cầm  
Lý-thiệu-Côn

Số 11

Ra ngoài đường, hai người bạn bắt nghĩa lại cho tôi nghe :

— Sao bắn mènh của anh còn vững lắm! Nếu không, hôm nay anh đã ở lại đất Tàu rồi. Cũng may chúng tôi quen ông lớn Cầm Lý-thiệu-Côn, chứ

cái thằng râu sâm nó đã lập bô anh đi chụp ảnh do thám, mà tội do thám thì bén Đông-Hưng này xúi mau lắm, mang ra chờ bắn ngay...

Bán ngay! Tôi sợ nghĩ đến lời dặn của ông Chalumeau lúc sắp đi. Thi ra tôi vừa chết hụt!

Ở Công An Cục di ra, hai người bạn tôi chỉ chửi kéo tôi về Moncay ngay. Tôi không chịu, mắng cá:

— Ủ thử vé! Nhưng các anh phải cho tôi xem đến Mã-Viện dã...

### Lại suýt chết vì ông Mã-Viện

Đến Mã-Viện làm trên một hòn núi dát cao, đứng ở đó trông sang Moncay rất rõ. Tôi thường nghe truyện cột đồng Mã-Viện, nên muôn lần xem cột ấy đã hay còn.

Chúng tôi đang leo lên, hóng nghe thấy tiếng lách cách, theo sau một tiếng quát lớn :

— Mậu thấy à!

Ngừng leo, chúng tôi thấy một tên linh Tàu, mặt tròn xoe, đang đứng ở cửa đèn, chĩa súng vào chúng tôi, có vẻ quá quyết tâm.

Thay thế, ba chúng tôi đưa mắt nhìn nhau, rồi không ai bảo ai, ba người cùng quay đầu xưởng một cách hùng dũng hơn lúc lên.

Đi hết tám súng, hai người bạn tôi trách tôi:

— Chúng tôi đã báo, anh không nghe! Ông này đóng quân, có cho ai lên xem dâu! Anh chí báy vé. Bọn sau, anh có định ngiri mũi thuốc súng Trung-Hoa, thi anh di ngiri lạy một mình, đừng mang theo chúng tôi, tôi nghiệp...

### Cái ngon và cái vui của Tong-Hin

Sau khi được xem phò xá lấy lối của Tong Hin và làm quen sơ sơ với binh lính Trung Quốc, tôi không thấy một thứ gì giữ chúng tôi ở lại cái nước hời một lý cung dọa bắn mới dọa bô tú.

Chúng tôi đã báo, anh không nghe! Ông này đóng quân, có cho ai lên xem dâu! Anh chí báy vé. Bọn sau, anh có định ngiri mũi thuốc súng Trung-Hoa, thi anh di ngiri lạy một mình, đừng mang theo chúng tôi, tôi nghiệp...

Tôi dám trước :

— Hay chúng mình vào cao-lau làm ấm nước rồi hảy vé!

hai người bạn tôi vội hưởng ứng :

— Ủ, có thể chứ! Bây giờ tôi mới thấy anh nói một điều có nghĩa lý. Cứ chụp ảnh với thám cu Mã-Viện mãi, sống thế nào được!

Rồi chúng tôi bước chân vào một hiệu cao-lau lớn, trông giống Đông Hưng Viễn của Hanoi.

Trên gác, khách đèn ăn tập nập, vui vẻ như ngày hội. Trong thảy họ vui, mình cũng vui theo. Và chúng tôi hét thay lo sợ như lúe vào chơi với hai ông Lý-thiệu-Côn và Mã-Viện.

Chúng tôi chọn một cái phòng riêng để ngồi cho tinh. Đì qua giao già, thay dù người các nước : Tây, Tàu, ta ngồi ăn bánh, uống rượu, khẽ khà trong cổ vò thẳn mặt, thân tiên làm.

Sau mấy chén Sứ-quốc-Công,  
quang cảnh Pháp, Hoa thân thiện.



(Ông Đốc-quận Đông-Hưng và  
Ông Quan-hai đạo quân Moncay)

Số 12

Thì ra, Tong-Hin, ngoài sự bắn giết, còn là  
chỗ hẹn hò ăn uống của many nước. Ma sự ăn  
uống mới là đức tính cốt yếu của người Tàu....

### Xuân - Đào, cô mĩ-nữ của Tong - Hin.

Mừng tôi chết hút  
hai lán, hai người bạn  
tôi cho gọi có dấu Tàu  
đèn để hát «chúc  
tho» tôi mày bài...

Tiếng hát trong  
trống, du dương, trầm  
bồng dí theo với điệu  
dương-cẩm, lúc này  
làm tôi mê hồn, bàng  
khuôn, quên hết mọi  
việc, quên cả Lý-  
thiệu-Còn, Huá-Chú  
với Mă-Viện....

Rồi lúc ăn chè dã  
can, có mĩ-nữ Xuân-  
Đào đã hát bài  
«thần bản», tôi quay  
lại hỏi truyền cô. Sự  
tinh cờ đã cho tôi  
nghe một đoạn thầm  
sự mà mỗi khi tôi kẽ  
lại, tôi vẫn thấy cảm  
động như lúc tôi còn  
ngồi trước mặt cô,  
trong một gian phòng  
âm áp ở Đông-Hưng.

Cô không biết nói tiếng ta, tôi không biết nói  
tiếng Tàu. Hai chúng tôi dùng tiếng Anh-lê nói  
với nhau. Cố vã ở Thượng-hải đèn, mà tôi  
cũng còn bập bẹ vài câu, tuy bỗn trưởng Lycée  
đã ngoại tám năm.

— Cố ở đây đã lâu chưa?

— Tôi ở đây thăm thoát được sáu tháng rồi.



Cô Xuân - Đào, mĩ-nữ ở Đông-Hưng

Số 13

phản to nhất trong trunghì tôi....

Và mờ mờ qua chiếc cầu Đông-Hưng, tôi chỉ  
thấy có mĩ-nữ Tàu mịn màng trong chiếc áo  
Thượng-hải, với giọng hát trong, với nụ cười  
tinh tế, với câu chuyện đậm đà, có duyên....

Nhất-Chi-Mai

Chỉ vì thích mĩ, là mả đèn. Sau khi tôi ở  
Thượng-hải sang Haiphong, Hanoi với  
Nam-dịnh, có người bạn rủ tôi ra đây  
choi. Tôi cũng định ở chơi đây ít lâu rồi  
lại quanh về Haiphong và Thượng-hải.

«Nhưng thà o! Minh định thế, nhưng  
trời lại định khác. Ông con là gì, nghệ  
kỹ-nữ chúng tôi, lạy đâu làm sao đặt cho  
lâm. Sau khi ra Đông-Hưng mây hóm,  
người bạn tôi giữ tiền chung đem nướng  
hết vào sòng đồ chữ ở bên kia cầu. Rồi  
bắt đầu chúng tôi vào trong cảnh cung  
tung. Ở Đông-Hưng, khách ăn thi nhiều,  
ma khách hát thi ít, thành ra chúng tôi  
kiêm không đủ tiền trả chém.»

• Hiện nay chúng tôi còn nợ chủ nhà  
tháng tiền trọ.

— Tôi trả tiền cái ở đây chủ bao cả.  
Sao cô còn phải trả tiền trọ?

— Ông đây khác. Ai đến ở thi trả tiền  
tháng; hai chục dollars. Kiêm riêng  
được, mình cứ việc lấy, không ai kiêm  
soát cả. Nhưng dạo này kinh tế, ai mà ông  
bà chán không ki mạ tiền nên không  
hát nữa. Tình cảnh chúng tôi càng nguy  
ngập hơn.

• Những lúc có các ông đến chơi, ngoài  
cái vui kiêm được ít tiền, chúng tôi  
còn thấy tâm hồn được khoan-khổi nữa.  
Vi chúng tôi vắng khách, không những  
buồn, lo mà cảm thấy mình bị cuồng  
hỗ, không người tưởng dồn nữa».

Cô Xuân-Đào nói đèn dày, rung rung  
nước mắt. Hai giọt lệ long lanh tăng  
và đẹp yêu kiều, buồn bã của cô....

Tôi chợt nghĩ đèn những bọn hiệp-sĩ ngày  
trước, mỗi khi gặp những cảnh ngộ có lẽ,  
họ thường hăng hái ra tay cứu vớt.

Nhưng đối với một khách du lịch tầm thường  
như tôi, dẫu muốn cứu vớt cũng không được  
nữa. Mà cái công  
việc to tát nhất tôi  
có thể làm được là  
yêu-ai cô Xuân-Đào  
bằng những cử đàm  
thâm, cảm động. Vé  
diễn đó, tôi đã không  
tiếc lời, và trước khi  
đứng dậy, ngoài sô  
tiến hật, tôi còn tặng  
cô một chiếc hộp  
đựng thuốc lá rất  
xinh....

■

Ôi hiệu cao - lầu  
bướt ra vé, gần  
đến cầu, tôi còn  
trông thấy một lá  
cờ chúa binh của  
Đốc-quận Tong-Hin  
treo vắt - véo trên  
một cái cột, và  
những tên lính Khách  
kéo lê súng dưới  
đất, di lại rầm rộp  
như sắp có cuộc  
động binh.

Nhưng hình ảnh  
mỹ miêu của cô  
Xuân-Đào đã chiếm

# TRƯỚC VÀNH MÓNG NGƯ'A

## Hai nghìn quan tiền tây.

K HÔNG có gì buồn và chán nản bằng một  
phiên tòa xử «tù rượu», nghĩa là  
những người bị cáo về tội buôn rượu  
lậu. Cũng không có gì làm cho ta nghĩ  
ngợi bằng khảng hơn.

Một giây người khôn khổ, ôm yêu, áo nâu tâ  
vý đẹp, không dám ngẩng lên chìa ghê dài  
để riêng cho tội nhân, sự lam bần mặt ghê của  
nhà nước, một giây người hót hác, hồi hám như  
những tang chứng hoạt động của sự lam lũ,  
nheo nhóc ở nơi bùn lầy, nước đọng, trông  
trưởng như một lũ ma đối diện hồn lén trách  
thẩm cái phú quý của những người khác.

— May có nâu rượu lậu không?

— Bầm cõ.

Ông chánh án — Phật hai nghìn quan tiền tây.

Sự thát vọng và tình nhân mại đều hiện cùng  
một lúc lên nét mặt gãy gò, xanh xao của một  
người nóng phu rét run trong mạnh áo móng  
sai vai, và nhiều chỗ. Anh ta đã rời vòng móng  
ngựa còn quay cổ lại như muôn nái điêu g,  
nhưng có lẽ biết rằng cũng đèn vô ích, nên lại  
bước chân đi.

— May có cơm rượu lậu không?

— Bầm, cõu không nâu rượu lậu...

—Nhưng người ta bắt được bã rượu ở nhà máy.

— Bầm cõ.

Ông chánh án — Hai nghìn quan tiền phạt.

Bị cáo nhân, một bà lão già kêu van:

— Bầm, con già nua... quan thương cho...

Viện thông ngôn — Già nua mặc, kê, vé việc  
doan, khang ai thương xít đầu. Ra!

Bà lão thở dài, nước mắt rung rung muôn  
khúc, cõ van lõu :

— Bầm, những hai nghìn, con nghèo khổ, con  
lây đầu con già ?

Viện thông ngôn — Tòa xử rồi. Không bằng  
long thi chánh án. Đì! đi ra.

Thầy bà lão cõn trù, viên thông ngôn quát:

— Đội xép đầu ! lõi nó ra.

Người đội xép sân sổ lại, kéo bà lão ra ngoài.  
đèn đèn phiền người khác.

Một người dân bà, áo tứ thân rách, vẩy đụp,  
vừa đứng dậy vừa vạch yếm cho con bú.

— May có cơm rượu lậu không?

— Bầm không.

—Nhưng người ta bắt được bã rượu ở nhà máy.

— Bầm kh ng, ở ruộng con dày a.

— Thế là dù rồi.

— Bầm, ruộng con cách xa nhà con lâm. Người

ta thù con, người ta hó vào dày a.

— Cõ hiết ai bỏ không?

— Bầm không.

Ông chánh án — Hai nghìn quan tiền phạt.

Rồi kè tiệp nhau, nắm, sáu chục người nhà  
quê ra chịu tội. Ông chánh án không mảy kh  
phai nghĩ ngợi khi lên tiếng :

— Hai nghìn quan tiền phạt.

■

Sau cùng đèn lượt một người gù lưng ra  
van lay :

— Bầm, con tàn tật...

— Tàn tật mặc anh. Có cơm rượu lậu không?

— Bầm cõ.

— Anh đã bị ăn hại lẩn rồi. Sao lại còn tái  
phạm?

— Bầm, con chỉ có nghề làm rượu. Con tàn  
tật, bò nghề ày thi con chết dối mặt.

— Không biết. Hai nghìn quan tiền phạt.

Tứ-Lý

# BUÔN...

**L**ÚC đầu con sơ hãi quâ, sau thấy bà chủ có vẻ nhẫn nại, và cả nhà cũng không ra đứng ác nghiệt, nên con hồn cũng quen dần. Bà chủ cho con hồn cẩn bá và dạy con nói tiếng Tàu. Được nửa năm con nói đã thạo, bà chủ lại càng yêu.

\* Nhưng lúc nào con cũng nhớ nhà, nhớ cha mẹ, thường thường và nước mắt khóc. Muôn tìm lối về, nhưng phần con bể dại, phần yêu ớt, con dẫu ở yên đây để chờ cơ hội....

Tám năm dài khách quê người, tám năm lúc nào con cũng đau sot trong lòng, trót gì hoả ra con châm vỗ cánh tim lõi bay về với cha mẹ.....

\* Trong khi ấy, lầm lúc bà chủ dỗ con, muôn đem con gá cho cháu bà, một người Khách trong mặt mũi cũng sáng sủa. Song con nhát định không nghĩ và nói nêu bà ép quá, con sẽ tự tử. Bà chủ thương con, nên cũng không nỡ ép quá, mà dần dần con lại được yên thân....

\* Thì rỗi một hôm con ra phô chơi, trong khi mải nhìn người qua lại, không để ý đèn một viên quan vò

theo dõi con dã lâu. Đến một chỗ vắng vẻ, viên quan vò ày khẽ vỗ vào vai con. Con giật mình quay lại. Viên quan vò dùng tiếng Tàu hỏi:

\* Có phải cô là người Việt-Nam không?

\* Con ngac nhiên trả lời:

\* Phải, hè còn ông?

\* Viên quan vò, không trả lời, hỏi tiếp:

\* Chắc có bị bọn mẹ mìn bắt sang bắn cho người ta làm lối tớ phài không?

\* Vâng.

\* Cô có muôn vè nước không?

\* Con mừng quýnh, quên cả lè phép, túm lấy áo viên quan vò :

\* Vâng, ông cho con vè. Ông làm phúc cho con....

\* Viên quan vò ày liền dẫn con vè một nhà hội quán ở ngoài tỉnh thành Quảng-tây...

\* ...Đến đây, viên quan vò giới thiệu con với người đọc sách trong phòng.

\* Đề con ngồi đợi ở ngoài, mấy người vào phòng trong, bàn tán một hồi lâu, nhưng nói khẽ quá, con không nghe rõ.... Một lát sau, viên quan vò cùng mấy người kia ra. Viên quan vò hời cười nói với con :

\* Công việc ôn thoa cà. Tôi đã nhờ được người bạn đưa cô vè đây Đóng-hung. Còn từ Đóng-hung về Moneay, cô sẽ tìm lạy đường mà vè. Nhưng cần nhất phải đi ngay đêm hôm nay, vì dà lâu bà chủ nhà biết cho người đuổi theo thêm khó ra....

\* Được vè, lại có người dẫn đường, con mừng rỡ quá, không nghĩ đến việc trở lại lạy quan áo và từ biệt bà chủ nhà từ.

\* Ngay lúc bây giờ, một người Khách mặc quần áo nhà binh bảo con di theo người ày. Con chào

mọi người rồi bước chân ra khỏi hội quán, theo chân người Khách, đi thẳng vào rừng, cái rừng tẩm nấm trước đây, bọn cướp đã giải con đi qua. Người Khách và con cứ lạnh lung dì sầm sầm vào trong đêm tối, không ai nói với ai nữa câu. Ngọn đèn dầu ở tay người Khách cầm lúc lắc như con ma-choi.

Giá lúc khác trông thấy thì sợ lắm, nhưng bây giờ con chỉ có một ý nghĩ: sắp được về với cha mẹ, sắp được trong thấy lớp nhà xinh xắn có bao nhiêu kỷ niệm êm đềm và đầy những sự thương yêu. Nghĩ thế, con dì mãi không thấy mỏi chân, mà người Khách như cũng vui lòng làm phận sự, thẳng thằng bước hoài trong đêm tối....

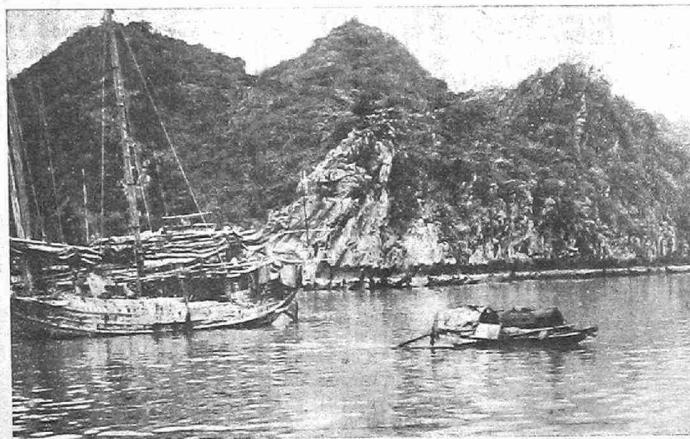
\* Dì như thế bà hồn với hơn hai ngày đã đến Đóng-hung, tính ra dì nhanh hơn lần con bị bắt được nửa ngày.

\* Dù con dèn tàn cầu, người Khách chỉ lôi cho con vè, sau khi nói một câu rất cảm động:

\* Đến đây là hết phận sự của tôi. Cố vè nước cho được vùi vè và xin cô nhớ rằng: người Trung-Hoa cũng có kẻ hay, người giở, không phải toàn là bọn buôn người và dâu... Thôi, cô vè vè.

\* Nói đoạn, người Khách vội vã quay vè đường cũ, mà con băng hoàng cả tâm trí, tưởng mình còn đang ở trong giấc mộng.

\* Lòng mừng khập khởi, con sầm-sầm chạy qua



Số 14

Chiếc thuyền buồm dưới chân quả núi Vạn-thơm.

cầu, di khỏi sông « Phá vùi » (sông đánh đỗ chử) rẽ sang tay trái, bước vào con đường đất đỏ, rồi lăn vè nhà....\*

Cô Tý kể xong truyện lại nức nở khóc. Cô khóc vì cô susing sướng quá. Cái khóc khép cái khóc lúc cô lưu lạc ở thành phố Quảng-tây....

Nhưng nêu cô biết ngoài cô ra, còn biết bao nhiêu con gái cũng cùng số phận với cô, cũng dang lún lạc ở đất khách quê người, nêu cô biết những người bạn gái ấy còn gặp nhiều sự đau đớn, thảm khốc bằng may cô, nêu cô biết thê, chắc cô cũng phải rõ giọng nước mắt thương những người không gặp bước may như cô.... Mà những người ày, thiền gi trong chốn thôn quê bát ngát và mây tinh thành đồ sộ của nước Tàu....

## Những chuyến hàng không di thoát

Hôm ày, vào khoảng tháng tám năm 1928, ông chánh đoàn ở Vạn-hoa đang ngồi trong ban giày, chợt thấy lính vào bão đêm trước, có gió bão, một chiếc thuyền buồm lớn bạt phong vào, hiện



Số 15 Một người dân-bà Annam bị bắt sang Tàu: bọn cướp đã cao ráng người đó và bắt ván quần áo Khách.

còn ràng buộc ở chân núi Vạn-thơm.

Vạn-thơm là một hòn núi thuộc tỉnh Hải-ninh (Moneay) nằm gọn ngoài biển như cái cù-lao nhỏ. Ở đây không có dân cư gì cả, và xưa nay chỉ để cho bọn dân nghèo ra kiếm sống.

Nghé báo, ông chánh đoàn với cùng với hai người lính và Ba-Binh, người dèn báo, di ca-nó ra Vạn-thơm mò cuộc điều tra.

Trong lúc di đường, Ba-Binh, một người lính dèn lính nhanh và hót được nhiều thuyền buồm lậu nhát vùng Vạn-hoa, kể lại cho ông chánh đoàn nghe câu chuyện giày chiếc thuyền buồm lớn.

— Sáng hôm nay, lúc trời tạnh mưa, tôi lạy chiếc thuyền của sò chèo ra ngoài khơi để xem có bắt được gì không. Vì sau khi có gió to, bay bão, những thuyền buồm lậu ở mản Đóng-hung, Trà-Cô vè thường bị rạt vào núi Vạn-thơm. Tôi bão lái thuyền chèo thẳng ra chỗ ấy.

\* Quả nhiên ở dâng xa, trong khoảng sương mù, tôi nhận thấy một chiếc thuyền gỗ lớn, nẹp hủi vào sườn núi, eet buồm bị gió đánh gãy lâm dời, lại gần, tôi thấy những mui và mái chèo dâ tan nát ra từng mảnh.

\* Cảnh đó mờ ảo thước tay, tôi bão lái thuyền dừng lại để xem kỹ trong thuyền kia có nhiều người hay không. Nhưng trong mài không thấy một ai, chúng tôi mới áp thuyền vào, bước sang xem thì không thấy gì cả. Chỉ có một ít bao gai, mội thúng gạo bị nước mưa dã chưng lên và một ít quần áo khánchez.

\* Nhưng đến lúc xem kỹ lại chúng tôi biết đích là thuyền của người, mà những người ày hiện đang trốn tránh ở trên núi. \*

Nói dàn dãy thì ca-nó cũng vừa đến Vạn-thơm.

Dâng xa chiếc thuyền buồm vẫn dập dèn trên mặt nước. Cảnh lặng lẽ, đìu hiu của buổi chiều trên mặt biển, trước một hòn núi bỏ hoang, không người dì lại, càng làm tăng thêm cái vẻ bí-mật của chiếc thuyền bỏ không.

(Còn nữa)

Nhát-Chi-Mai.

# ...NGU'Ò'I

# CHI EM HỘI-AN

## VỚI PHONG-TRÀO

### Y - P H U C CÁT-TƯỜNG

của Phan-thi-Nga  
nữ trợ bút Ngày Nay



Ü ba bốn năm trở lại đây, lối trang sức cũng ẩn mập của chị em Bắc đổi một cách rất mẫu chông.

Rất chông vì so sánh một khoảng giài độ mươi năm về trước chị em vẫn quần thâm áo nâu, áo thâm, toàn các màu chèt lạnh lẽo mà không thay đổi. Những các thứ hàng rực rõ sắc màu tươi như bướm đùi màu, vờn hoa lấm sặc, tuyệt nhiên không trổng thay ở Bắc như ở Kinh.

Bản quần trắng là phạm tội hay trái phong tục, là loi, không né nèp, huống nữa mang những chiếc áo « bà hóng »!

Năm trong dư luận, phong tục khắt khe ấy chị em Hội-An cũng cung chung thử một khống khí. Tuy họ không bị phong tục cấm vận quần trắng, mặc đâu, họ cũng không được quyền mang những chiếc áo màu rực rỡ. Khống những thê, họ còn không được đánh phấn, mang ó, chớ đừng nói đèn « chưng » đổi giấy cao gót!

À chết! các chị đánh phấn, mang ó hay mặc chiếc áo hơi sang một tí lại phải nhọc tai nghe hai hàng phô họ thi thảm với nhau: « Sang, đi? »

Sóng trong một thành phố bỏ buộc dưới cổ-lỗ phong tục xưa ngáp lụt, già dinh dày « mũi Nhô », dư luận nặng lời bắt chính thê ấy, mà phong trào ham thích mỹ thuật vẫn thắng. Thắng rết chông.

Năm 1934 tại hội chợ Lạc Thiên, lần đầu chị em Hội-An đánh phấn, mang giấy cao gót, mặc áo màu, choán khăn san móng, hớt tóc bó mái che tai, hoặc quấn tóc lôi mới.

Một bước bạo dạn như thế đã ra ngoài tưởng tượng của những người thủ cựu.



Số 13

Cô thiếu-nữ đầu trần vận quần áo kiểu mới ở trong Nam  
(Cô Hồng-Vân ở Già-dịnh)

TRONG NAM-KÝ

VO'I

## CÔ HỒNG-VÂN

### QUẦN ÁO MÓ'I

Phóng-vân của  
Chiêu-anh-Kế



Ôi Hồng-Vân là người thiếu nữ đầu tiên ở trong Nam mặc quần áo lòi mới kiểu Lemur. Trong một đêm chợ phiên ở Saigon, người ta đã được trông thấy cô uyên chuyển trong bộ y phục màu hường, tà áo thoát tha và mềm mại.

Muôn davet biết ý kiến có dễ sướng cái cách quần áo, tôi đến thăm cô ở nhà riêng trong chau thành.

Người nhỏ nhắn, tám thước — hóm óy, có mặc bộ quần áo màu xanh non và dài, trông vừa mắt mà vừa nhẹ-nhang. Cố mini cười đáp lời ôi hỏi:

— Thưa ông, cách đây hai năm, ai nào được trông thấy một cái áo « hở ngực », hay một

chiếc quần « rộng ống ». Mùa may mắn có một cô thiếu nữ ẩn mập như thê, người ta đã tội cho cô ấy là gái chơi bời, lảng lơ và trác nết....

Nhưng mấy kiểu áo rộng lụng thung, giải châm gót của mày bá già đời xưa không ai mặc nữa rồi. Thay quần áo mới vừa đẹp người lại vừa gọn, các cô dã nô nức đua nhau mua anh mặc như thê....

Tôi ngắt lời:

— Thưa cô, kiểu áo mới tuy đẹp thật, nhưng tôi thường thấy chị em dùng những mẫu quần, không thích hợp với nước da và cái tuổi mẫn mẫn của chị em.... Cần phải có những

(Xem tiếp trang 15)

Phan-thi-Nga

**ĐAU DẠ DÀY**      Ấn chậm tê, dây hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng.  
**PHÒNG TỊCH**

đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yêu, phong dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ nhiều quá, làm cho can khí ứt két, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hổn ương đèn thuộc này đều khởi hẳn, vì nó chữa đun tận căn bệnh, cho nên đã nhanh người, cả người tây, người tân, đã uống qua, đều đồng nhau là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói **0 \$ 40**

Mỗi gói **TUYỆT NỌC**  
uống thuốc số  
19 giá **0 \$ 60** **LẬU, GIANG**

nên uống tuyệt nọc giá **1 \$ 00** uống lâm hai ngày, thuốc mới chè. Chứa khoán, dám cam đan ba ngày hết đau, tuấn lỗ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai **1 \$ 00** 1 ve, 4 ve, khởi. — Cai nha phiền **1 \$ 00** 1 ve, 3 ve chữa hẳn. — Khi

hở, bạch đái **0 \$ 60** 1 ve, 5 ve khởi.

**KIM-HƯNG** |||  
**DƯỢC-PHONG**

81, Route de Hué (Phố chợ Hôm), Hanoi

Chaussez-vous chic  
Sans vous chauffer cher  
Chez

**Van Toàn**  
95, Rue de la Soie — HANOI

Catalogue 1935  
Franco sur demande



**THUỐC LẬU NHẬT BẢN**  
Bán ở 67 phố Cửa-Nam Hanoi.

cầu, riêng nước ta xem cũng nhiều người bị phài. Đã mặc phải chữa rất lâu mới tuyệt được nọc. Ai đã bị qua chà cung rõ. Nên tim được món thuốc uống rất nọc thật là khó.

Nay chúng tôi vi sự cạnh tranh và sự giúp ích cho những bạn mắc phải. Chúng tôi vi sự cạnh tranh và sự giúp ích cho những bạn mắc phải. Chúng tôi vi sự cạnh tranh và sự giúp ích cho những bạn mắc phải. Chúng tôi vi sự cạnh tranh và sự giúp ích cho những bạn mắc phải.

Thứ thuốc ấy chuyên chữa như người phải lậu đương thời kỳ phát hàn, buốt, rát mủ, máu, cương dương đau. đi dái ít mồ, nước tiểu đờ, dùng 2 3 lô sô 58 sô khói hẳn, giá **0 \$ 50** 1 lô **5 \$ 00** 12 lô.

Người nào sau khi khỏi chứng bệnh này, đi nọc còn lại, nước tiểu khi chong khì vàng, thỉnh thoảng ra đái ứ mủ, qui đầu hay ợ, ông tiêu tiện thỉnh thoảng thia nhói ngực, làm việc nhọc hay ồn đặc, lynch như bệnh phục phát. Dùng 2 3 lô sô 68 sô khói hẳn **1 \$ 50** 1 hộp **7 \$ 50** 6 hộp.

(Thuốc không có chất độc, dân bà có mang dùng cũng được). Ai muốn làm đại lý hoặc mua thuốc, xin viết thư về.

BINH-HUNG, n° 67, rue Neyret, Hanoi.

TỦ LỤC VĂN ĐOÀN

**NGAY NAY**

Sáng lập: NG. TUỒNG-TAM

Giám đốc: NG. TUỒNG-CAM

**GIÁ BÁO**

MỘT NĂM—SÁU THÁNG

Đông-dương .. .	<b>3 \$ 00</b>	<b>1 \$ 60</b>
Pháp và thuộc địa .. .	<b>3 . 50</b>	<b>2 . 00</b>
Ngoại quốc .. .	<b>6 . 50</b>	<b>3 . 50</b>

Thư và ngân-phiếu gửi về:

**M. Nguyễn** tường-Cẩm

55 rue des Vermicelles, HANOI

Cùng các ngài m à năm báo Ngày Nay.

Ngài nào đã gửi giấy mua năm mà chưa trả tiền, xin kịp gửi ngay ngân phiếu về cho. Nếu không nhận được ngân phiếu bản báo vĩ tình thế bắt buộc sẽ phải định sự gửi báo.

Ngày Nay cần cáo.

**CUỘC THI**

gửi ảnh đẹp về NGÀY NAY

Thí-lệ: Gửi về cho bản báo một hay nhiều bức ảnh mà các bạn đã chụp hay sưu tầm được. In lớn hơn khổ 9x12. Nhỏ hơn, phải kèm thêm tấm kính. Mỗi tấm ảnh có vài lời chia sẻ vẫn tắt nói về nó và ảnh đã chụp.

Bản báo có quyền đăng những ảnh ấy vào NGÀY NAY, và sẽ trả ra một ban đẻ định thưởng. Ảnh nào in lên báo sẽ để tên người gửi.

Hạn dự-thi đén 20 Juillet 1935

15 giải thưởng: **100 \$ 00**

**NGÀY NAY SẼ CHO RA**

**NHỮNG SỐ ĐẶC BIỆT**

Nói về những việc quan hệ trong

XÃ HỘI NGÀY NAY

**AI ĐỌC "ĐỜI NAY"**

.. Không biết các sách Khoa-học ..  
"VÌ NƯỚC" SAU ĐÂY CÙNG LÀ:

č bộ Công-Nghệ có: Đây làm 40 nghề ít vốn **2 \$ 00**, 30 nghề để làm **1 \$ 50**, Kim-khi và cơ-cơ **0 \$ 80**, v. v. .

č bộ Thể-Thao có: Tập y tế Tầu (1 à 5) **1 \$ 78**, Võ Nhật **0 \$ 50**, Võ Ta **0 . 40**, Võ Tây **0 \$ 80**.

Đây đã bán **0 \$ 30**.

č bộ Y-học (lâm-thuốc) có: Y-học tùng thư (1 à 10) **5 \$ 00**, Sách thuốc kinh nghiệm **0 \$ 50**, Xem mạch **1 \$ 00**, Đầu-bà **1 \$ 00**, Trò-con **1 \$ 00**, v. v.

č bộ Thần-học: Đây Thôi-miên (1 à 5) **2 . 00**, Vật T. M. Nhật-bản **0 . 50**, Trường sinh Thuật **0 . 50**, Dây lạy Sô-Tú-Vi **1 \$ 00**.

č bộ Mĩ-Thuật có: Sách dạy Bản-hu và cải-lượng **0 \$ 50**, Sách dạy vẽ **1 \$ 00**, Đây làm ảnh **1 \$ 00**, Đây làm văn thư **1 \$ 20**.

č bộ Lịch-Sử có: Định-tiến-Hoàng, Lê-dai-Hành, Hùng-Vương.

č bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết **0 \$ 40**, Thương-mại kinh-tuân chín nam **1 \$ 50**, các tài liệu Hinh-tinh như Nam-nữ bí-mật, Gia-lê, Học chử tây, v. v... Ngót 100 thứ, xa thêm bước.

Mua buôn có trữ huê-hồng, thư đế:

**NHẬT-NAM THƯ-QUÁN**

HANOI - 102, Hàng-Gai, 102 - HANOI

**PHÒNG KIẾN TRÚC**

**NGUYỄN-CAO-LUYỆN**

Góc phố Borgnis Desbordes và Richaud,  
cạnh nhà thương Phú-Roân

Giúp việc có các ông:

TÔ-NGỌC-VÂN, họa sĩ

HOÀNG-NHƯ-TIẾP, kiêm trúc sư

**THUỐC TRI BA CHỨNG ĐAU BỤNG KHÁC NHAU:**  
**DÀ-DÀY, PHÒNG-TÍCH, KINH-NIÊN**

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau cai, rồi đau lán xuống ngực thất lieng, ợ hơi lén eo, có khì ợ ra cả nước chua; có khì đau ngực nắn cá đớn ợn ra nữa, hở ợ hơi hay đánh trung tiên thì đỡ; đau như thè gọi là đau dạ dày (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, con đau rất dữ dội; đau dữ náu hay một ngày thi đỡ; cách ngày ngày hoặc một tháng đau một lần; đau như thè gọi là đau bụng kinh niên.

Đau chói bụng dưới, có khì tức suốt xuống hạ háng, một đòn khì ợ hơi lén eo, ngày đau ngày không; ngày muôn ăn, ngày không muôn ăn, lo lắng thất thường; sắc mặt trắng bợt hay bung bao, da bụng dày bi bích; đau như thè gọi là đau bụng phòng-tích.

Ai mắc phải, hãy viết thư kê chứng bệnh thật rõ gửi cho ban hiệu, sẽ gửi thuốc bằng cách tinh hoa giao ngan.

Thư từ và Mandalet đe: **Nguyễn-Ngọc-Am**. Chủ hiệu: **Điều**

**Nguyễn-Bại** Được Phòng 121, Hàng-Bông (cửa quyền) HANOI

Đại lý: **Sinh-Huy**, 59, rue de la Gare VINH; **Quan-Hải**, 27 rue

**Gia-long-HUẾ**. **Nan-nam** marché DALAT. **Minh-nguyệt** rue **Gia-long**, **PHAN-THIET**. **T. Vinh-Xương** 19 rue du Commerce KIA-N-AN.

Báo Ngày Nay tạm nghỉ một kỳ vì

bắt đầu từ tháng sau (1<sup>er</sup> Avril)

# “NGÀY NAY” RA HÀNG TUẦN

để các bạn khỏi mong đợi và cho tờ báo có vẻ hoạt động hơn.

Vẫn in như cũ, giấy và sô trang như cũ, giá bán như cũ  
**NHƯNG THÊM MỘT PHỤ TRƯƠNG VÀ NHIỀU SỰ MỚI LẠ.**

Giám-đốc: **NGUYỄN-TƯỜNG-CẨM**

Chủ-bút: **NGUYỄN-TƯỜNG-LÂN**

MỖI SỐ SẼ CÓ:

**BA PHÓNG-SỰ** có tính-cách: xã-hội, hoặc chính-trị, khảo-cứu, dân-sinh, kỹ-nghệ, mĩ-thuật, văn-chương, phong-tục,

**NHIỀU TRANH ẢNH** về thời-sự, xã-hội, khảo-cứu, hoặc đi đôi với phóng-sự, hoặc độc-lập có giá-trị riêng, chọn lọc kỹ,

**PHỤ-BẢN** có giá-trị về mặt mĩ-thuật hay về mặt khảo-cứu,

**TRƯỚC VÀNG MÓNG NGƯA,**

**HAI TRUYỆN NGẮN,**

**BA TIỂU THUYẾT,**

**MỘT TRUYỆN DÀI BẰNG TRANH** hay **BẰNG THƠ.**

**CỨ 5 SỐ BÁO, ĐĂNG TRỌN MỘT BỘ TIỂU-THUYẾT**

SẼ BIỂU KHÔNG:

**MỘT TẬP PHỤ-TRƯƠNG ĐĂNG TRUYỆN DÀI**  
cài trong báo.

**MỘI TẬP 8 TRANG, SỐ BÁO NÀO CŨNG CÓ VÀ CÓ MÃI MÃI**

(Không bán riêng ngoài)

Cứ 3 tháng lại có một số NGOẠI HẠNG in một nửa ảnh, một nửa bài nói về những việc hệ trọng ngày nay  
lấy tên là « *Dâu vét Ngày Nay* »

biểu các bạn mua năm.

Chương trình đã định — Nơi nào cần điều-tra thì đã có phóng-viên đi — Hiện dương khảo-xét — Mòn cho các phóng-viên được dễ dàng hành động, nên hiện nay phải giữ kín, khi nào điều tra xong sẽ cung bô sau.

Chúng tôi muốn cho tờ Ngày Nay thành một tờ báo vừa vui vừa có ích, ai cũng cần đọc, ai cũng mòn đọc, tờ báo lan rộng, nhiều người xem — sức mạnh của tờ b'ô là ở đó — Đưa vào sức mạnh ấy, dân dã sẽ minh tỉnh những công cuộc về xã-hội, những việc cải cách khẩn yêu mà các bạn và chúng tôi lúc nào cũng tha thiết.

NGÀY NAY



# TIẾNG ĐÔN VANG!

TÔI bị chứng té-thập đã 3 năm nay, té chân tay, té đỉnh đầu, mỗi 2 đầu gối, rứt 2 bàn chân, đi xa chói gót, rứt 2 cánh tay và 2 ống chân, đau lưng, sỏi bụng, eo gác, da vàng, ăn, ít ngủ kém, thân thèm mọi mệt, ai mách thuốc nào cũng tìm kiếm cho kỹ được, mà chỉ tiền mệt tật mang. May gặp ông ban mách cho thử thuốc « Phong thấp số 12 » mỗi ve giá 0 \$ 40 của nhà thuốc Nam-thiên-Dường 46 phố Phúc-kiện Hanoi, là thử thuốc rất hay, chữa được hết các chứng phong thấp, té thấp, đau xương, đau gân cột, té chân tay, rứt xương thịt và bắn thần bát tại v.v... Bất cứ té thấp, đau đớn cách nào đều khỏi cả. Tôi liên mua thử một ve vé uống thi thảy bệnh chuyền biến, tôi lại mua luôn ba ve nữa thi bệnh khỏi hẳn, tôi xem ra thuốc rất mạnh, công hiệu rất mau chóng. Hơn ba năm trời bị bệnh tốn kém vô ích, nay chỉ mất có hơn đồng bạc mà khỏi, thực là thuốc thánh, thuốc tiên. Vậy có mấy lời dâng lên báo, trước cảm ơn nhà thuốc Nam-thiên-Dường, sau xin giới thiệu cùng đồng bào biết.

Xin giới thiệu: thuốc này có bán tại hiệu Mai-Linh 62 phố Cầu-dát Haiphong, Nam - thiên-Dường 140 phố Khách Nam-dịnh, Bảo - hưng - Long Phú-thọ, Nguyễn-Long Ninh-bình, Tân-phúc-Thành Bắc-ninh, Vinh-hưng - Tường Vinh, Vinh-tường Hué, Hoàng-Tá Qui-nhơn, Trần - Cảnh Quảng-ngãi, Thanh Thanh 210 Rue de la Somme Saigon và các Đại-lý Nam-thiên-Dường khắp các tỉnh xú Đông-Pháp.

## NHIỆM THUỐC PHIEN

### Cai thuốc phiện

N GHIỆN thuốc phiện không có mới nghiên hay đã lâu, nghiên nặng hay nhẹ, người yêu hay khóc, uống thuốc « cai thuốc phiện Hồng-Khé số 20 » đều bỏ được cả mà không sinh chứng bệnh gì khác. Thuốc nước mỗi chai giá 1 \$ 00, trước bữa hút độ 15 phút uống 1 chén con nếu thấy đỡ chịu thì thôi, hoặc còn thấy muộn hút thì uống thêm một vài chén nữa. Thuốc viên mỗi hộp 0 \$ 50 trước khi đèn bữa hút, uống 50 viên trên với nước đường, hoặc nước chè cũng được, nghiên nặng thì uống nhiều hơn lên. Uống thuốc cai Hồng-Khé số 20 đã bỏ bỏ hẳn được, chứ không như các món thuốc khác chỉ bỏ được tạm thời, sau lại phải hút. Nghiên nhẹ hết 1 \$ 00 nghiên nặng 8 \$ 00 là bỏ hẳn được.

# DU'Ó'I BÓNG

(Tiếp theo)

VII



Ở buổi sáng chủ nhật. Trận mưa từ đêm hôm trước vẫn còn mưa hạt, tí tách chảy từ mái tranh nhà khách xuống sân lát gạch.

Thanh ngồi ở ghế trường kỷ buôn rêu trôi ra, tâm hồn chán nản.

Lòng náo nức, rạo rực yêu thùy quê không còn nữa. Mà Thanh chỉ cảm thấy buôn tó, bức rứt khó chịu về cái cảnh đều đê bắng phẳng ngày ấy sang ngày khác, bằng phẳng như cánh đồng bùn lầy nước đọng.

Thanh vẫn cứ tưởng về làng Nam dã lâu lăm rồi, nhưng ngồi nhâm nhâm mới được có năm tuần lõ. Chẳng nghĩ thẩn: « Năm tuần lõ sông gần lũ học trò ngu ngô, dân dộn với bọn què mù thò lỗ, tục tảo, động một tí là chửi nhau, là dão bời túi nhau.... Trời ơi! lại còn hàng chục tên lính như thế nữa. »

Thần thờ, chàng mở một quyển vở học sinh ra xem. Trang giấy sạch sẽ, chữ viết tốt khiêm chàng dõi ngay ý nghĩa: « Ủ mà sao họ lại ngu ngô, dân dộn được! Sao họ lại tục tảo, thò lỗ được! Họ thông minh mới phải chứ! »

Thanh nhớ lại trong lớp chàng dạy, lớp sơ đẳng, có nhiều đứa trẻ mà quê học hành rất chóng tàn tối, vế môn gì cũng vậy. Chàng nghĩ ngô, làm bầm nói: « Ông Phái rồi! Chỉ vì họ thiêu giáo due! »

Rồi từ lỗ học trò nhỏ, Thanh nghĩ tới những người làng. Chẳng nhận thấy họ tuy quê mùa, thô lậu, nhưng cũng không phải kém trí thông minh. Chàng nhớ một lần qua chợ, chàng đứng lại nghe hai người dân bà cãi nhau. Tuy họ mồ côi móng rồng hoác ra mà sia sia, phi nước bọt vào mặt nhau thật dày, nhưng cuộc đàm đạo của họ không phải là không khôn khéo. Những câu tục ngữ, phong ngôn, họ luôn luôn viện ra để trả lời nhau không phải là không chua cay, sầu sاء.

Thanh mím cười: « Nếu họ được học, thi đã biết đâu, họ không hơn minh.... Vả minh cũng sinh trưởng ở nơi thôn dã, được có ngày nay hả không phải nhờ vê học vân? Thủ đê mình sống giữa đầm dặm quê xem bấy giờ minh ra sao.... »

Xen với tiếng giọt mía tranh và tiếng gióng nước chảy lanh tanh vào trong vại, tiếng dội vại vòi nória ngang phía bên kia, Thanh nghe càng buôn tó, và vẹ ra trong trí chàng một đời dân quê vò học, sống theo sự sống của người trước cung vò học. Mây hóm trước bờ Nai bảo Thanh rằng hai cái khung cát bả không rõ làm ra từ bao giờ, mà còn sinh thời, ông thần sinh ra chống bả

cũng chỉ biết rằng khỉ ông còn nhỏ, ông đã thay thân mẫu ông ngồi dệt vải ở cái khung ấy. Đó, cái biểu hiện người dân bả nhà quê và nhiều người dân ông nữa, dời dời họ lánh đam sông theo nhau ở một nơi, không di không dịch như hai cái khung cát giàn trăm năm nay ở yên một chỗ. Không bao giờ họ trở về đây, hay cho con họ đi xa để nhờ học văn mà mò mang tri thức.

Thanh mãi theo đuổi ý nghĩ đèn nỗi trời tạnh lúa nào không hay. Mãi khi thấy ánh sáng mặt trời chiếu xiêng vào mặt, chàng mới dừng dậy ra sân. Đầu chim sẻ kêu riu-rit bay sào sạc trong khóm tre. Nhưng chùm sà móng-tui sà tim lấp lánh trước mưa. Cái cảnh vui tươi ấy làm cho tâm hồn Thanh bớt ủ rũ. Chàng thông thả di bách bộ từ sân trước ra sân sau.

Mây chiêc lá tre khô theo luồng gió nhẹ rơi xuống áo nǎm rái rắc trên bờ rau rứt lóm đóm hoa vàng, nhắc cho chàng biết rằng mùa thu đã tới, mùa thu với bao sự êm ám dịu dàng sau những ngày nắng bức. Trong lòng khoan khoái, chàng nghĩ đến vụ gặt tháng chín trong những cánh đồng khô ráo vàng hoe....

Bóng những cát chìa rùa mặt gà làm huyền nâu cả một xóm. Lặng tai nghe, Thanh nhận ra là tiếng Cúc.

Lời nguyên rủa độc địa và nhẫn đì nhắc lại nhiều lần làm cho chàng cười chảy nước mắt: « Nó ở nhà ta, nó là con gá, nó về nhà may nó hoá ra con rắn, con rết. Nhà may có một người nó cắn chết một người, có hai người, nó cắn chết hai người, nhà may có ba người.... Cút thè cho đèn mười người. »

Thanh nói đủ mội mình: « Giả có Cúc rủa đều mội trâm người thi hán là mội móm » Nhưng hình như Cúc chẳng sợ mội móm, vì nàng kêu gào dã ganh mặt tiếng đồng hồ mai vẫn không thấy thay, đèn nỗi Thanh phải sinh cầu, chau mày cầu nhau: « Người dân mà già như dia, mà thô như gáu thè! »

Chàng thở dài. Không bao giờ chàng nhận thấy rợ nỗi khôn khéo của sự thiêu học. Mọi ngày, đối với tình tinh phác dòn kia, chàng chỉ có một lòng khinh bỉ. Nhưng nay lòng khinh bỉ bỗng đổi ra lòng thương hại, thương hại lũ người dâng nhang cũng thanh nhã, biết yêu cái đẹp của vạn vật như chàng, mà vị trí thênh không được mở mang, đèn nỗi phải sống vui một đời tội lỗi, ngày đầu ở trong lũy tre xanh vây kín mít.

Thanh nghĩ thầm: « Rồi họ hợp nhangs sự khôn khéo của họ Iại với nhau để một ngày thêm khôn khéo. Như có Cúc rồi thè nào chàng lấy một anh chồng dàn dộn, ngu ngô, ít ra cũng xứng đáng

## BỆNH PHONG TÌNH Lâu, giang-mai, Ha-cam

B ÈNH lâu mồi mác, tiêu-tiêu buôn tó có mù, hoặc phải dã lâu ngày thành bệnh kinh-nhiên, trả di trả lại, mãi không khỏi rút, lây nước tiêu vào cõi thùy tinh xem thấy có vẫn, dùng thuốc lâu Hồng-Khé số 30, bệnh nhẹ 2 hộp, bệnh nặng 10 hộp là khỏi rút nọc.

Bệnh giang-mai có mụn lở phát hạch, đau xương, rát thịt mào gá hoa khé, dùng thuốc giang-mai Hồng-Khé số 14, nhì 2 hộp nặng 8 hộp là khỏi rút nọc. Thuốc Hồng-Khé số 14 và số 30 uống không công phạt không hại sinh dục, uống thuốc di làm việc như thường không ai biết là có bệnh vì khỏe người mau khỏi, giá rẻ chỉ có 0 \$ 60 một hộp, ở xa mua từ 6 hộp trở lên không phải chịu tiền cước.

## HỒNG-KHÉ DU'O'C-PHÒNG

# TRE XANH.

của KHÁI-HƯNG

với cái đần độn, ngu ngốc của cô. Rồi cứ thế, mãi mãi họ sẽ là lầm mẫn, nguyễn với cái đời buồn tẻ, nhảm nhí của họ.... Giả họ biết họ khôn khổ thì họ còn có thể tiêu được.... Nhưng nào họ có biết đâu rằng họ khôn khổ....»

Tiếng nguyễn rúa của Cúc vẫn lanh lanh bén tai Thanh. Chàng quá quyết: « Đối với ai ta còn đó dữ, chứ đối với Cúc thì nhất định ta phải dạy... Chàng dạy cho hay chữ, hay ra cũng phải cho cô ta hiểu chút đỉnh... Thực ra không đánh đòn một cô con gái xinh xắn như thế mà lại thả lỏ, tựa như thế trước... Bỗn phận ta phải dạy... Phải, bốn phần ».

Thanh lại nhớ tới lời khâm khoán của cụ Nhị. Chàng vẫn là người yêu lý tráng và có sẵn tâm hồn lâng-mạn, nghĩ tới một việc tốt đẹp là sôt sắng muôn làm ngay, là tin chắc rằng thế nào cũng làm nổi. Vì thế, chàng soa hai tay tó ý sung sướng mà thi thám một câu phương ngôn Pháp: « Hạnh phúc lớn nhất của người ta là làm cho người khác được hưởng hạnh-phúc ». Chàng mim cười, gật gù nói tiếp « Cúc sẽ được hưởng hạnh-phúc, ta muôn thề ».

## VIII

« Có chí nguyễn giúp cho hạnh-phúc kè khép, cái đó rất đỡ, vì ai mà không thể có được. Thực hạnh chí chí nguyễn ấy mới là khờ. Thanh loay hoay mãi với cái ý nghĩ ấy, và lập ở trong trái bao bao chương trình dạy-dỗ.

Nhưng Thanh cho rằng có lẽ chưa phải lúc bẩn dòn nên dạy ra sao. Hãy làm thế nào để dạy được dỗ. Chàng nghĩ thầm: « Trước ta đã là hụy tỵ hỏi câu này: Điều mà ta cho là hay, là phải, liệu người ta có cho là hay, là phải khong? »

Chàng nhận thấy bao dời dốt nát, bao thói quen lười biếng, bao tập quán hủ bại luân quẩn trong lũy tre xanh hiện lên phản đởi chàng. « Nhưng ta thử cứ liều một phen xem sao »

Bởi vậy, ngay chiều hôm ấy, chàng ngồi cho Dao biết ý định của chàng. Chàng nghĩ đến Dao trước là vì chàng cho tuy Dao cũng chẳng biết hơn gi bà Nhì và cô Cúc, nhưng dẫu ống với nhau nói truyện vẫn dễ.

Thanh xuống nhà ngang tim Dao. Lúc bày giờ Dao đang cầm cự gần miệng sáo diêm bông nhựa xung. Chàng nghe xuống phản, ngay bên cạnh Dao, và muốn được lòng Dao, chàng khen:

— Sáo anh khoét khéo lắm nha.

Dao mim nụ cười tự phụ, đưa cái sáo lên gần móm, chửm môi lại thôi, rồi bảo Thanh :

## ĐAU BỤNG

**D**AU bụng kinh-niên, đau giã-dây, bệnh phóng-tích. Bệnh nào có thuộc ày, nhưng người có bệnh không biết rõ là mình bị bệnh gì, bệnh nọ lại uống thuốc kia thi sao cho khỏi được. Nay chúng tôi mời bào chẽ được một phương thuốc số 31 bắt cứ đau tức, đau bụng kinh-niên, đau máu, đầy hơi, đau giã-dây, đau bệnh phóng-tích, uống đều khỏi cả. Một huối súng hoặc đương lục, đau uống từ 5 viên đến 10 viên triều với chén nước nguội, thuốc uống khỏi miệng, sự đau đớn khó chịu phải tiêu tan hết ngay; nếu ai đau mà thay trong bụng bức tức khó chịu thi uống 10 viên triều với bát nước chẽ thật nóng cho nó tẩy hết các chất độc ra. Thật là món thuốc rất lạ xua may chưa từng có. Giá bán mỗi hộp 0 \$ 40, nhẹ uống 1 lọ, nặng 6 lọ khỏi rút.

## 88, ROUTE DE HUÉ — HANOI

## Thi chọn ảnh trong NGÀY NAY

### Phiếu dự thi

9. Ành sô \_\_\_\_\_

trong sô báo \_\_\_\_\_

10. Ành sô \_\_\_\_\_

trong sô báo \_\_\_\_\_

Đợi ra hết 6 sô báo đầu, sẽ chọn ảnh, cắt phiếu, biên theo thứ tự, gửi cho bản báo.

## CUỘC THI

### chọn ảnh đẹp trong Ngày Nay

Thể lệ: Các bạn cứ tùy thích của mình cạo trong các ảnh đăng ở 6 sô báo đầu lạy 10 ảnh và xếp thứ tự 1, 2, 3,... cho đến 10 và biến vào lá phiếu đăng trong báo, cắt lá phiếu ấy gửi đến nhà báo.

Bản báo sẽ do những phiếu gửi đến làm một cái bảng kiểu mẫu về thứ tự nhất, nhì, etc. Ảnh thứ tự trong phiếu của người dự thi nào đứng trong bản kiểu mẫu nhiều hơn hết là được.

### 10 Giải thưởng:

Giải nhất... 15 \$ 00 — Giải nhì... 10 \$ 00

Giải ba đến giải 10: một năm báo NGÀY-NAY

hoặc một năm báo PHONG-HOÁ

hoặc sách của ĐỜI-NAY xuất bản, đăng giá 3 \$

## HỘP THƯ

Đã nhận được ngàn phiếu trả tiền báo của: Ông Ô. Phạm-văn-Gia, Trà-vinh — Nguyễn-nǎn-Binh, Phong-thanh — H. P. Sinh, Ninh-hoa — Hoàng-cǎn-Thuận, Lạng-sơn — S. K. Ho, Phú-Quảng — Nguyễn-vǎn-Xuơng, Hòn-quán — Đwang-vǎn-Mau, Châu-Đốc — Quang-Huyền, Đông-triều — Đang-cǎn-Chát, Long-Mỹ — Bà Phú-Láu, Châu-Đốc.

Ông Thăng-Long, Hải-phòng — Đã có thư riêng nói về việc ấy. Ông gửi tên cho — Ông P. Khai, Hué — Tôi sẽ gửi sau — Ông Nguyễn-cǎn-Ban — Nguyễn-dinh-Dinh, — Nguyễn-déc-Giáp, — Nguyễn-vǎn-Đ Wrocław — Vũ-dinh-Vân — Nguyễn-thè-Hiệu — Nguyễn-duy-Tinh — Trần-Túc-Ngoc — Ngay nường Khan, Lạng-sơn — Xin cảm ơn và sẽ gửi báo kể từ 1<sup>st</sup> Mars 1935.

Ông Võ-Nhuơng, Bình-Định — Đã nhận được ngàn phiếu, 2 \$ 00. Gửi báo từ 1<sup>st</sup> Mars.

Ông Quang-Huyền, Chúc là thất lạc. Xin ông chờ, sẽ gửi sau — cho dù từ sô 1.

## BỆNH TÊ-THẬP

**R**ƯỢU hành huyệt khu phong là món thuốc thập gia truyền của hiệu thuốc Hồng-Khê uống được soa dược, chữa khỏi các chứng bệnh tê bì ngoài da thập cốt đau nhức xương cùng bệnh thấp thống sưng nề 2 chân vân vân... Bệnh nhẹ chỉ 1 chai 0 \$.30 vừa uống vừa soa là khỏi bệ nh nặng 4, 5 chai. Các bà mới ở cữ soa thuốc này kín chắn lồng mạnh gân cột chẽ được bệnh hè.

CÁC NHÀ ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ  
Hai-phong, 73 Rue Belgaïque — Namdinh, Ich-sinh-Đuòng, 190 phô Khách. — Sontay, Xuán-Hải, phô Lạc-sơn, — Yenbay, Đông-Tuân — Laokay, Đại-An 13 Tân-tோ, — Caobang, Vinh-Hưng, 58 phô Thủ. — Hué. — Tourane. — Vinh. — Baazar Battien. — Nhatrang. — Songiang. — Saigon. — Đức-Thắng Dakao. — Bonneng, Lê-đuy-Binh. — Phontiou (Laos). — Bâ. — Vientiane. — Maison au Ba Phnompeh maison Hঁong-Bংগ.

# BU'Ó'C CHÂN THEO DỊP DÀN

## XUYÊN QUA MÂY TIỆM KHIẾU-VŨ

### Fantasio

**F**ANTASIO, ở phố hàng Bông, là một tiệm khiêu-vũ có tiếng là sang trọng, lịch sự nhất trong các tiệm khiêu-vũ ở Hanoi bây giờ. Chàng phải vì quên biết với ông chủ tiệm đó mà tôi sẵn lòng giới thiệu công khống cho tiệm của ông ta dàn. Cái tiếng tốt mà ông được hưởng đó cũng không phải là quá đáng — vì cứ xem cách thức bảy biện, xếp đặt trong căn phòng khiêu-vũ, xí xem cách tiếp đón lịch thiệp và nhã nhặn của ông chủ tiệm và các cô vũ-nữ, và nhất là xí xem cái giá tiền mà người ta bắt buộc phải trả khi vào trong tiệm, thì dù biết rõ sự hứa hẹn đó cũng là điều đáng làm.

Đành rằng đồng tiền không thể lấy làm giới hạn cái giá-trị của con người, dành riêng như vậy, nhưng người ta thường nghiêm ràng hô chỗ nào lạy tiền đắt, phải tiêu nhiều, là chỗ ấy toàn những người đứng dân, những người nhốn nháo chơi cá. Sự kinh nghiệm như thế, thật trái với nhiều người trưởng tượng — nhưng sự hứa đó, ai biết làm thế nào.

Từ nay đến giờ bàn về tiệm mải, tôi quên mất cái quang cảnh của tiệm Fantasio mà tôi định đưa chân các ngài vào.

Một ngày tay béo, lùn, ngồi vật vờ trên một cái ghế cao, chuyện gần gũi có giữ két, một tiều-nữ điếm đam, tết cười nói — nhưng một cái liếc mắt rát nhanh cũng đủ đoán biết một cách diệu xác đồng tiền kia là bao nhiêu, và một cái lảng tai kín đáo cũng đủ phân biệt đồng hào nhoà giả, đồng náo thật.

Vai ông Tây khác xùm chung quanh một cái bàn bi-a, thi nhau một cách hăng hái cho hòn bi trúng vào lỗ giữa. Tôi bước chân vào đèn buồng khiêu-vũ, một căn buồng xinh xắn, bảy biện trang nhã. Quanh minh tôi, toàn là người Tây ca, những người Tây trẻ tuổi, tóc mượt, mặt hơi phản tráng, ăn mặc vừa đẹp đẽ, vừa sang trọng.

Tôi ngán ngẩm không biết nên ở hay nên ra. Vì xin thử thách, trong thảy người Tây, tôi lèi làm chân nán lầm. Cố gì dẫu! Tôi truyện với họ thiế mìn chả dù chả, mà nhảy trước mặt họ thi một cái mìn cười chè nhạo của họ cũng đủ làm cho minh cuồng chân mà sáo lèu mũi giày vũ-nữ mặt trời.

Một người hỏi thay tôi lưỡng lự, bêu thi hành một cách rất dạn dĩ bắt tôi phải ở lại. Anh ta lại gáu tôi, kinh cầu nang mủ và áo ngoài của tôi rồi lại kính cầu dem treo trên mác. Song việc đó, anh ta lại chở tôi ngồi, kính cầu cùi đầu đợi lượt, như có ý bảo: « Ông muốn dùng gi, xin cứ tự nhiên mà sai bảo. »

Thì vẫn! Đầu vào đèn đây thi phải nòng chư! Sau một cuộc xuy xét rất nhanh chóng, tôi gióng giæc gọi một cái ca-phe.

Lúc bấy giờ tôi mới trông thấy ở cuối phòng khiêu-vũ, mấy người cung gióng da vang, ngồi ngã lưng trên thành ghế, đang uống, mệt nhọc, người nào cũng ra vẻ bê phờ, chán nản. Một ông bê vè — một ông quan chức hàn — ngồi từ lú, thu gọn người trong chiếc ghế rộng.

Tôi quên nói đến những người cõi-yêu nhất: năm cô vũ-nữ một loạt bằng nhau, nắn dỗi mới đỡ chót trên năm bộ mặt trắng mờ dưới ánh đèn.

Người bối từ nay vẫn đứng gần tôi, một khách lạ, muôn bắt quên nêu tự khoe:

— Thưa ông chủ tôi chỉ thuê có năm có kia thành ra ít đót nhảy quá, không được lắp nập nhau tiệm khác.

— Cái đó có hé gi. Miễn các cô sinh là được rồi,

— Bảm, quan xem sinh đây chứ?

Tôi mím cười, đưa mắt nhìn các cô vũ-nữ:

— Sinh lâm.., nhât là có có cái búi tóc bằng cái tráp trâu kia kia.

Anh bối cũng đưa mắt nhìn theo, rồi cũng mím cười. Nhưng tôi không hiểu cái cười đó là cái cười chè nhạo hay khinh tinh, hay chỉ là một cái cười đùa cho vui câu chuyện. Rồi anh ta thêm:

— Ở đây không có linh vào nhảy. Cầm tuyet. Ông chủ lo xa họ say rượu cứ đèn, nên mới gửi đơn xin lệnh quan thông-soái không biết có được không...

— Mâ annam ta cũng không có mày người.

— Vâng, phân nhiều là tay sang cãi, nén annam ta người nào không phải ăn chơi lời hoang không đèn.

À ra thè! Tôi cũng hơi khoái chí một chút, vì tôi tôi đã đèn đây, tất tôi đã là người chơi cái lò « hoang ».

Điện dân nói lên, tuy rèo rát, nồng nàn, rộn rã — những cuộc khiêu-vũ trong phòng vẫn piém đậm, thản nhiên, tuy lịch sur, tuy nhã nhặn — mà có lẽ cũng vì thè — nhưng vẫn rực rỡ, thờ ơ làm.

Riêng các vũ-nữ là lúc nào cũng lộ vú vui mừng hồn hở, miệng tươi cười đê lô bô rạng rỡ, tóc phát phơ đê thoang thoảng mùi hương phân.

Cũng chỉ vì các ông Tây sang, các ông ấy làm tiếu.

### Noctambules

Phố cửa đóng với trái linh! Noctambules — nhung người đi đêm — thye đã khéo lựa chọn được chỗ di kiền tiên! Với ông chủ Tây — dù có 99 phần trăm mâu annam —, với những vũ-nữ đẹp theo lối phương Tây, nghĩa là đèn dân tròn trĩnh, chả xương nhặng bô mặt ngực quan trọng. Noctambules là chỗ di lại hẹn hò của các ông Tây trong trại, các ông lính trắng, đồ, đèn, vang, thời thủ du.

Lời khiêu-vũ của các ông là một lời khiêu-vũ lạ. Không cần đứng điệu, không cần dịp dâng, không cần thông thả — chỉ cần nhí nhợt, chỉ cần quay cuồng, chỉ cần coxat, mà nhât là co xát! Trong điều value, họ nhặc bỗng vũ-nữ ôm tết ngang mình, rồi cứ thè mà quay tít, quay bao giờ vũ-nữ sô khăn tung tóc mới thôi! Rồi rượu hêt chai nèi đèn chai kia, cõi châm nhau sang sảng, khói thuốc lá mù nhà, rồi tiếng hát cát lèn vang động cả đèn khuya.

Nhưng nhung ngày rộn rã, vui vò ày chỉ có chừng. Chỉ có sau tuần lễ linh lương mà thôi. Còn những ngày khác, Noctambules yên lặng, buôn lanh — các vũ-nữ đi ra đì vào dung chạm nhau mà hèt ngày. Thỉnh thoảng ông chủ nhát, chủ nhì, chủ ba ra nhảy rõn với nhau cho đỡ buồn...

Tôi cũng ngồi buôn rã trước cõi cà-phê đê lạnh. Mây vũ-nữ ngồi quanh tôi tán truyền, chọc tức nhau, nói khẩy nhau, tôi tưởng tượng như « ngũ mỹ-nhân tranh phu ». Mãi tới 12 giờ khuya, tiếng sõi chạm nhau sõi soạt báo hiệu cõi khách đèn. Năm người lính da đen, nghiêng ngà đi vào, giáo đầu một cái hôn, cái hôn làm quâ cho vũ-nữ...

Một cô cười bao tôi :

— Với các ông đèn thi khó chịu hèt sicc — Nhát là họ đã sấy thi thản chúng em là con lợn của họ.

Thè lại còn gi nữa. Làm thản con lợn rát nhau, nêu không phải một ngày kia người ta mồ thịt. Mây vũ-nữ nêu không phải một giờ kia mệt nhür...

— Ở đây không có người Tây thường đèn?

— Đêm dâ có lính thi làm gi có. Họ kiêng nhau hèt sicc, vì một dâng lây cốt nhâ làm dâu, một dâng phái làm ta đứng dâu tuy trong bụng họ muôn chêt đì đây!

Tôi cười : — Thè nghĩa là hai bên cõi đồng ý như nhau. Duy một bên công nhiên, một bên giàu diêm đây thôi. Còn người ta?

— Cũng có một it. Nhưng anh còn là gi, người Annam minh thè nào cũng song, chịu nhẫn nhục. Vì thè, họ chọn ngày mà đèn, mà nêu có gặp lính họ cũng sẵn lòng nhường vị ngay...

Tiêng cõi vũ-nữ nêu đèn dây bị lấp đì. Năm người lính đèn lúy này cõi cười một lúy, tiêng cười như sám một ngày mưa, gió, bão. Người ta chỉ thấy mày bộ rắng trắng trong những môi đỏ loét, và những cặp mắt lấp lánh tinh muôn



Số 17

Mây cắp uyên ương

yêu. Rồi theo tiêng đèn, iò nhảy một diệu khiêu-vũ dữ rồi, đậm đà, mạnh mẽ như diệu khiêu-vũ lúc quán lính khai hoản...

Tôi ngán ngẩm mà cõi phát: người Annam minh chẳng nhường nhịn iali cõi chằng làm gi...

Huyễn-Cân

### Tin làng báo

Đến chủ nhật 24 Mars này, ông Lê-văn-Hoé sẽ cho ra tại Hanoi tờ báo *Đời-mới*, 12 trang, mỗi số 5 xu.

NGÀY NAY

# CÔ HỒNG-VÂN VỚI QUẦN ÁO MỚI

(Tiếp theo trang 9)

màu «nhẹ mầu» mới có thể tăng thêm vẻ đẹp của chị em được....

— Ông nội phải... một cô còn mang một mảnh một cái áo mầu nâu thâm, hoặc xanh lá tràm thì còn trông ra cái gì đúng. Nên phải dưng mầu nhạt, từ nhạt mầu lá cam non, mầu hường bông phân mới hợp với thân thể mảnh mai, yêu đương của cô thiếu nữ...

— Mùa dưới ánh đèn cung thêm cô trẻ trung. Tôi đã trông thấy cô mặc áo mới với lắn trong các đám tiệc và chợ phiên.... Xem cô vẫn có rẽ tư nhiên...

Cô Hồng-Vân mỉm cười dõi mắt mờ măng như nhớ lại những đêm cũi đó:

— Ban đầu thì cũng xôn xao thực, nhưng cái gì cũng vậy, hè nó quen đi thì thôi... Một cái áo có bè, khát mầu với vạt, có tay chèp nắp và bát «jour» mà lắn vào mây tràm cái áo lót cũ thường dùng, thi ai không ngó, không trảm trảm này kia.... Giả một chị em cộp, có tính nhất nhất thì dùn phải toát cả mồ hôi...

• Đầu tiều khác thường, nô đùa đẹp cho thê mày, tất cũng có lầm kẽ khén, nhiều người chê...

• Người khen, có nhiên là đám thanh niên biết yêu chuộng mỹ thuật, thích cái cách. Còn người chê — (đến đây, cô Vân mỉm cười) — tất là mày bà già lắn tuột...

\*\*

Nhé mình đồng day, cô Hồng-Vân dì lại từ kinh lớn lạy bộ quần áo mới bằng cảm nhận mầu hường nhạt đưa tôi xem:

— Ông xem bộ quần áo này, tôi đã cắt theo kiểu của ông Lemur trong tập «Đẹp 1934». Áo may theo hình dáng người, sát mà vẫn dễ chịu.

• Kích dài theo bước thành kín đáo, vạt dài thêu đường «jour», có bè kiều & tóu lá chuối \*, mát mẻ, rất hợp với cái nóng gắt ở trong này.

• Còn bộ khay này, chính là khay của người dân bù túy vẫn dùng....

• Áo lót mới, quần cũng phải mới, không thò lung thung như cũ nữa. Phải may theo kiểu quần «pyjama» trên hẹp rủ sát, giữa thon, gân rộng hơn nhiều, như vậy khi đi đứng mới được thoát thai đẹp đẽ.... \*

Cô Vân uốn bộ quần áo vào người, nhắc chắn cho tôi rem dây giầy kiều mới :

— Mặc bộ quần áo này, nếu không đi giày cao gót thì không sao đẹp được, vì đi giày cao gót thì dáng người mới yêu diệu. Nhưng cũng cần phải có cái thân thể tròn trịa, đều đan, mà không ta béo mới được...

\*\*

Tôi cảm ơn cô Vân, đứng dậy cáo từ.

Tôi ý muốn cảm tôi ở lại, mua mìn, cô Vân đã lây một bộ quần áo khác, bằng lụa mỏng mầu da trùi nhạt. Cô vừa rách cái tui áo sau của chi:

— Đây, ông đoán thử cái đường rách này chut....

Ngán ngợ, tôi trả lời:

— Hình như đường rách đâu thì phải...

Cô Vân cười rộn, lắc đầu:

— Ày, cái lồi tràu nhỏ nhen của phe nghịch với quần áo mới mà trong đêm chợ phiên của • Hội bài tràu bệnh lao • tôi đường phái đây. Cố mím cười một cách khinh bỉ rồi thuật lại:

— Tôi hôm ày, mây chị em chúng tôi đi coi chợ phiên, cứ thay một bà già lì chêng 45 tuổi, theo rết chúng tôi không rời. Tưởng người ta đi xem, hay theo để ngán ngẩm bộ quần áo chúng tôi mua, nên tôi không dè ý đến.

• Bên chỗ đông người, bỗng nhiên tôi thấy soot một tiếng trên tui áo... Xem lại thì ra áo đã bị rách một đường thẳng bằng dao nhọn, còn người dân bù túy này thì làm lết lún vào đám đông mệt...

Cô Vân ngừng lại một lát rồi nói:

— Nhưng mà những cái thứ doan nhỏ nhen ày có làm gì... Chúng tôi không phải ai người ta công kích mà nản chí. Thay cái hay, cái phải, chị em chúng tôi có mạnh bạo mà theo không quản ngại gì cả. Tôi chắc một ngày kia, chị em bạn gái sẽ có mỗi người một kiểu áo đẹp đẽ, mảnh mảnh riêng hợp với da người... Lúc bấy giờ các cô sẽ đẹp thêm, trở thành mệt it nữa.

Tôi cảm ơn cô Vân, cũng mong rằng cái ngày ày chóng tới, sẽ đến bù lại những bước khó khăn cô đã qua, và lòng sôt sắng các cô đã có để đem thực hành sự cải cách hoàn toàn trong y-phục phu-nữ.

Chiếu-anh-Kế

Số 4, Hàng-Ngang — HANOI

**HOÀN TOÀN NHẤT CỦA  
NGƯỜI VIỆT-NAM**

**LAC LONG**

Có bán cá thuộc sông, thuộc Bào-chê tốt nhất hạng. Hoàn tán của môn thuộc Thần-Tiên rất linh nghiệm.



Có thày-lang trị bệnh rất giỏi. Xuất bản sách thuộc Việt-Nam giày chữa các chứng.



Mỗi bộ ... ... 3 50

Sách Ngoại-khoa trị mụn, röt, què gầy.



Mỗi quyển ... 0 \$ 60

**GECKO**

PEINTURE  
OULEUR

PHUNG-NHU-CUONG  
53 RUE CITADELLE

HIỆU SƠN  
THẮNG-LONG

GECKO

MUỐN CHỤP  
ẢNH ĐẸP  
CHỈ NÉN LẠI  
**Huống-ký**  
Photo  
HANOI

Ai muốn cầm  
nhà cửa, dắt cát  
XIN CỨ ĐÊN HỘI TẠI

**Vạn-quốc**  
**Tiết-kiệm**  
HANOI

Công việc nhanh  
chóng và có nhiều  
diều kiện lợi cho  
các ngài

MỪNG ÔNG NAM-KÝ HANOI  
NĂM ẤT-HỢI

Ngày xuân nhớ cảnh Thăng-Long,  
Hồi thăm trận gió đông-phong bờ hồ;  
Bảy cháy ta vắng kinh-dò,  
Chẳng hay NAM-KÝ cơ-đò ra sao?

Hà-Thành NAM-KÝ,  
Cuộc kinh-doanh ý-khi chảng nhường ai,  
Giải hổ Girom • Viện, Quán • đổi nơi,  
Bạn đọc sách vãng-lai ngày vạn khách.

學界風潮非往昔  
Học-giới phong-trào phi vãng-tich,

英豪事業自茲今

Anh-hảo sự-nghiệp tự tu-kim,  
Nếu quôc-văn cao dấp mỗi ngày thêm:  
Tự Hán, Pháp, Tây, Nam vô lưỡng quyền.  
Duyên văn-tư dã cùng át khiên quyền,  
Chúc-mong rằng «Tích thiện dù

khương»,  
積善餘慶

Nghìn năm treo sáng làm gương.

Ngày mừng một tháng riêng năm Ất-Hợi  
Tản-Dà Nguyễn-khắc-Hiếu  
HANOI

**HANOI**  
**SAIGON**  
**HANOI**

# ba ngày

Bắt đầu từ Mars 1935, ai đi autocar của hãng **TRANSINDOCHINOIS** từ Hanoï vào Saigon hay từ Saigon ra Hanoï chỉ phải giá **Hai mươi đồng (20\$00)** kèm cá tiễn ăn và ngủ giục đường.

Như thế rất tiện lợi cho cả mọi người, vậy không ai còn nên tính toán hơn thiệt gì nữa, vì đi autocar được sạch sẽ và ăn ngủ yên ổn.

==== Mỗi tuần lăp xe khởi hành hồi 6 giờ sáng thứ hai tại : =====

Số 24, phố Hàng Gai  
HANOI ————— (Tonkin)



Số 96, con đường Mac Mahon  
SAIGON ————— (Cochinchine)